

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP ĐIỆN I**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 0 6 8 6 /PCCI-TCQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh**

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐIỆN I

Mã chứng khoán: PC1

Địa chỉ trụ sở chính: Số 583 đường Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 38456329

Fax: 024 3823997

Người thực hiện công bố thông tin: Trịnh Văn Tuấn

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 29/03/2019 Công ty Cổ phần xây lắp điện I đã ban hành Nghị quyết số 05/NQ-PCCI-HĐQT về việc thông qua các nội dung chính như sau:

- Thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
- Tài liệu và Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày

30 / 3 /2019 tại đường dẫn: <http://pcc1.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Trịnh Văn Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP ĐIỆN I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 05 /NQ-PCC1-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐIỆN I

- Căn cứ Luật doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xây lắp điện I;
- Căn cứ vào Biên bản họp số 31(NK2015-2020)/BB-PCC1-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 29 tháng 03 năm 2019;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua thời gian và địa điểm tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần xây lắp điện I chi tiết như sau:

- Thời gian họp: 8h00 phút Thứ năm ngày 11/4/2019
- Địa điểm họp: Hội trường PCC1, Tầng 2, Tòa nhà CT1, Khu Văn phòng Nàng Hương, số 583 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

Điều 2: Thông qua Chương trình, tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần xây lắp điện I chi tiết như sau:

- Chương trình họp, Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội đồng cổ đông;
- Báo cáo của HĐQT về kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019;
- Báo cáo Tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
- Báo cáo thẩm định của BKS công ty;
- Thông qua Tờ trình của HĐQT Công ty tại đại hội về các nội dung:
 - + Phương án phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2018; Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức năm 2019;
 - + Nội dung đầu tư các dự án Năng lượng và dự án Bất động sản;
 - + Kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ năm 2019 từ việc chia cổ tức bằng cổ phiếu;
 - + Kế hoạch huy động vốn cho Dự án đầu tư điện mặt trời thông qua hình thức phát hành trái phiếu riêng lẻ;

- + Nội dung Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty năm 2019.
- + Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019.
- + Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2019.
- + Sửa đổi khoản 1 điều 5 Điều lệ Công ty.
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ quyết định.

Điều 3: Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban Công ty, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban TGD (thực hiện);
- BKS (báo cáo);
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trình Văn Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐIỆN I
POWER CONSTRUCTION JSC., NO.1

Trụ sở: Số 583 Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Hà Nội - Việt Nam
Điện thoại: 024 3845 6329 Fax: 024 3823 1997
Website: www.pcc1.vn Email: info@pcc1.vn



Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2019.

GIẤY MỜI

HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp Điện I trân trọng kính mời Quý vị cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

1. Thời gian: Từ 8 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 4 năm 2019.

2. Địa điểm: Hội trường tầng 2 - Công ty CP Xây lắp Điện I, Tòa nhà CT2, Khu Văn phòng Nàng Hương, số 583 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

3. Nội dung đại hội:

- Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán);
- Thông qua Báo cáo của BKS công ty;
- Thông qua Tờ trình của HĐQT Công ty về các nội dung:
 - ✓ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018;
 - ✓ Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức năm 2019;
 - ✓ Các nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Các nội dung cụ thể sẽ được Công ty thông báo trên Website: www.pcc1.vn

4. Thành phần tham dự:

- Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông do TTLK Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày 22/03/2019.
- Cổ đông không thể đến dự đại hội có thể ủy quyền cho người khác. Việc ủy quyền phải lập thành văn bản (theo mẫu ủy quyền của công ty gửi kèm), người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.
- Các ông (bà) là thành viên trong HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc công ty.

5. Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự:

- Để thuận tiện trong công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông vui lòng đăng ký (dự họp trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác) với Công ty trước **17h, thứ 3, ngày 09/04/2019** theo các cách sau: Điện thoại về số 0941553579; 02437343060 (gặp Mr Hoàng Văn Cường)/Gửi Giấy xác nhận đăng ký tham dự qua Fax: 024.38231997 hoặc email: cuonghv@pcc1.com.vn.
- Quý cổ đông (hoặc người được ủy quyền) khi tham dự Đại hội cần mang theo: Thông báo mời họp; Chứng minh thư nhân dân/CCCD/Hộ chiếu và Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền dự họp) để làm thủ tục kiểm tra tư cách đại biểu.
- Toàn bộ tài liệu Đại hội sẽ được cập nhật trên website: www.pcc1.vn.

Trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Văn Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngàythángnăm 2019

GIẤY ỦY QUYỀN
DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
(mẫu dành cho cá nhân)

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐIỆN I.

Tôi tên là:

CMND/CCCD/HC số: ngày cấp nơi cấp:

Địa chỉ:.....

Đang sở hữu:cổ phần của **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐIỆN I.**

Nay ủy quyền cho:

Ông/Bà:

CMND/CCCD/HC số: ngày cấp nơi cấp:

Số cổ phần được ủy quyền:.....cổ phần.

Với sự ủy quyền này, ông/bàlà người đại diệncổ phần, được thay mặt tôi đến tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xây lắp điện I vào ngày 11/4/2019 để thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông với số cổ phần được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Xây lắp điện I.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

NGƯỜI ỦY QUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngàythángnăm 2019

GIẤY ỦY QUYỀN
DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
(mẫu dành cho tổ chức)

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐIỆN I

Tên tổ chức:

Đại diện bởi:

Giấy CNĐKKD số:.....Ngày cấp:.....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Hiện chúng tôi đang sở hữu.....cổ phần của Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I.

Chúng tôi làm giấy này ủy quyền cho:

Ông/Bà:

Chức vụ:.....

CMND/CCCD/HC số: ngày cấp nơi cấp:

Địa chỉ:.....

Ông/Bàlà người đại diệncổ phần của chúng tôi, thay mặt chúng tôi dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I tổ chức vào ngày 11/04/2019 để thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông với số cổ phần được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐIỆN I**

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

Kính gửi: Công ty cổ phần xây lắp điện I.

1. Họ và tên người đăng ký dự họp:
2. Số CMND/CCCD/HC:.....
Ngày cấp:.....nơi cấp:.....
3. Đại diện số cổ phần:.....cổ phần; trong đó:
 - 3.1 Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần;
 - 3.2 Số cổ phần được ủy quyền:..... cổ phần;

Danh sách ủy quyền

TT	Họ và tên người ủy quyền	Số cổ phần ủy quyền
	<u>Tổng cộng:</u>	

Tài liệu gửi kèm: Các Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (trong trường hợp được ủy quyền)

NGƯỜI ĐI DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐIỆN I
POWER CONSTRUCTION JSC.,NO.1

Trụ sở: Số 583 Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Hà Nội - Việt Nam
Điện thoại: 024 3845 6329 Fax: 024 3823 1997
Website: www.pcc1.vn Email: info@pcc1.vn



CHƯƠNG TRÌNH
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2019
Thời gian: Từ 08h00 đến 12h00

TT	Nội dung công việc	Thời gian	Người chủ trì
1	Đón tiếp đại biểu	8h00-8h30	Ban tổ chức
2	Thông qua danh sách đại biểu cổ đông (Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu)	8h30-8h40	Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu
3	Khai mạc đại hội, giới thiệu chủ tọa Đại hội	8h40-8h50	Ban tổ chức
4	Chủ tọa điều hành đại hội: Thông qua chương trình Đại hội, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu; Quy chế tổ chức Đại hội	8h50-11h40	Chủ tọa đại hội
5	Báo cáo của Hội đồng quản trị về: - Kết quả SXKD năm 2018; - Kế hoạch SXKD năm 2019.		
6	Báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán)		
7	Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát Công ty		
8	Thông qua Tờ trình của HĐQT Công ty		
9	Chương trình thảo luận của đại biểu		
10	Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung đại hội		
11	Thông qua biên bản ĐHĐCĐ thường niên 2019	11h40-11h50	Ban Thư ký Đại hội
12	Bế mạc đại hội	11h50-12h00	Ban tổ chức

BAN TỔ CHỨC



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐIỆN I
POWER CONSTRUCTION JSC., NO.1

Trụ sở: Số 583 Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Hà Nội - Việt Nam
Điện thoại: 024 3845 6329 Fax: 024 3823 1997
Website: www.pcci.vn Email: info@pcci.vn



Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2019.

DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2019

STT	NỘI DUNG	TÀI LIỆU
1	Chương trình Đại hội	
2	Quy chế tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019	
3	Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019	
4	Báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán)	
5	Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát Công ty	
6	Tờ trình của HĐQT công ty về các nội dung thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	Số 01/TTr-PCCI-HĐQT
7	Dự thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019	.../NQ-PCCI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2019.

**QUY CHẾ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CP XÂY LẬP ĐIỆN I**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp điện I.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng.

- 1.1 Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi chung là Đại hội) của Công ty Cổ phần Xây lắp điện I (sau đây gọi chung là Công ty);
- 2.1 Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- 3.1 Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền.

- 2.1 Điều kiện tham dự Đại hội.
Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Xây lắp điện I tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.
- 2.2 Quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội.
 - a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác tham dự họp Đại hội;
 - b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh Nghiệp, các văn bản quy phạm khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
 - c. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;
 - d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

- e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc và có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.
- 2.3 Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:
- a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham gia Đại hội phải mang theo Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền họp lệ (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
 - b. Giữ gìn an ninh trật tự và không gây rối loạn hay lộn xộn trong cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - c. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Đại hội;
 - d. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;
 - e. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội;
 - f. Cung cấp thông tin về người có liên quan hay người có lợi ích liên quan đến cổ đông theo yêu cầu của Công ty.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- 3.1 Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) quyết định để thực hiện chức năng và nhiệm vụ như sau:
- a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền họp lệ (đối với đại diện được ủy quyền);
 - b. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;
 - c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:
 - + Trước khi khai mạc Đại hội;
 - + Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).
- 3.2 Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

- 4.1 Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
- 4.2 Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng phiếu biểu quyết, thẻ thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết. Trong trường hợp Ban kiểm phiếu không thể xác định chính xác (các) cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (do thiếu thông tin hay do quy định của pháp luật chưa đầy đủ hoặc không rõ ràng), thì phiếu của cổ đông đó vẫn được tính, nhưng Ban kiểm phiếu phải lập biên bản ghi nhận sự việc này. Việc (các) cổ đông sau khi bỏ phiếu được xác định có liên quan không có quyền biểu quyết không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của nghị quyết mà cổ đông đó đã tham gia bỏ phiếu, nếu như

ngợi quyết đó vẫn có đủ số phiếu cần thiết sau khi loại bỏ số cổ phiếu của cổ đông liên quan đó.

- 4.3 Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;
- 4.4 Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;
- 4.5 Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch và Thư ký.

- 4.1 Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa chỉ định một hoặc một số Thư ký lập biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ;
Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc mất khả năng điều khiển cuộc họp hoặc vì lý do bất khả kháng thì các thành viên HĐQT còn lại bầu ra một trong số họ làm Chủ tọa Đại hội. Trường hợp HĐQT không bầu được Chủ tọa thì thành viên HĐQT có chức vụ cao nhất có mặt sẽ điều khiển Đại hội để bầu ra một trong số các thành viên HĐQT hoặc cổ đông khác tham dự Đại hội làm Chủ tọa Đại hội. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố;
- 4.2 Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- 4.3 Chủ tọa tiến hành các công việc cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc đề Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
- 4.4 Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một địa điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp lý.
- 4.5 Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của các cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
- 4.6 Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội ra khỏi Đại hội.
- 4.7 Đoàn Chủ tịch bao gồm một số thành viên HĐQT và cán bộ quản lý của Công ty do Chủ tọa chỉ định. Đoàn Chủ tịch thực hiện một số công việc nhằm hỗ trợ việc điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ của Chủ tọa.
- 4.8 Thư ký cuộc họp có chức năng lập Biên bản Đại hội, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch. Thư ký cuộc họp có thể có một hoặc một số người giúp việc.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

- 5.1 Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
- 5.2 Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng phiếu biểu quyết, thể thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết. Trong trường hợp

Ban kiểm phiếu không thể xác định chính xác (các) cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (do thiếu thông tin hay do quy định của pháp luật chưa đầy đủ hoặc không rõ ràng), thì phiếu của cổ đông đó vẫn được tính, nhưng Ban kiểm phiếu phải lập biên bản ghi nhận sự việc này. Việc (các) cổ đông sau khi bỏ phiếu được xác định có liên quan không có quyền biểu quyết không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của nghị quyết mà cổ đông đó đã tham gia bỏ phiếu, nếu như nghị quyết đó vẫn có đủ số phiếu cần thiết sau khi loại bỏ số cổ phiếu của cổ đông liên quan đó.

- 5.3 Trường ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;
- 5.4 Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;
- 5.5 Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

CHƯƠNG III THẺ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6: Điều kiện tiến hành Đại hội

- 6.1 Đại hội được tiến hành khi có cổ đông tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành;
- 6.2 Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện để tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh Nghiệp.

Điều 7: Tiến hành Đại hội

- 7.1 Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
- 7.2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 quy chế này;
- 7.3 Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8: Thông qua Quyết định của Đại hội

- 8.1 Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội;
- 8.2 Riêng đối với các vấn đề liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty, tăng hoặc giảm Vốn Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phần chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, quyết định đầu tư hoặc bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh của Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

Điều 9: Thẻ biểu quyết

- 9.1 Thẻ biểu quyết phát cho các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp có ghi mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết. Thẻ biểu quyết phải được đóng dấu treo của Công ty;
- 9.2 Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

Điều 10: Thẻ thức biểu quyết

- 10.1 Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội sẽ được thực hiện bằng hình thức biểu quyết trực tiếp công khai tại cuộc họp. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình lên. Khi biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết có ghi “Số cổ phần” sở hữu và/hoặc đại diện phải được hướng về phía Chủ tọa.
- 10.2 Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu đồng ý, số phiếu không đồng ý, số phiếu không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 11: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đơ Thẻ biểu quyết hoặc đăng kí phát biểu. Chủ tọa căn cứ vào thời gian chương trình họp để bố trí sắp xếp việc phát biểu của các cổ đông. Chủ tọa có thể dành ưu tiên phát biểu cho cổ đông đăng ký phát biểu trước và có ý kiến liên quan đến chương trình họp. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào biên bản cuộc họp.

CHƯƠNG IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12: Biên bản Đại hội

- 12.1 Nội dung của Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa và Thư ký chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.
- 12.2 Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
- 12.3 Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty.
- 12.4 Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày cuộc họp kết thúc.
- 12.5 Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.

Điều 13: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- 13.1 Căn cứ vào kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.
- 13.2 Cổ đông, nhóm cổ đông có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Điều 147 Luật Doanh Nghiệp.

Điều 14: Hiệu lực thi hành của Quy chế

Quy chế này gồm 04 chương, 14 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Trịnh Văn Tuấn

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty CP Xây lắp Điện I xin gửi tới Quý cổ đông báo cáo gồm các phần sau:

- Phần 1: Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2018;
- Phần 2: Mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2019;
- Phần 3: Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2018;

PHẦN 1

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2018

Năm 2018 thế giới có nhiều biến cố về kinh tế và chính trị phức tạp. Kinh tế Việt Nam tương đối ổn định và có nhiều dấu ấn tích cực, tăng trưởng GDP vượt kế hoạch với mức 7,08%. Một số yếu tố thuận lợi cho kinh tế phát triển là: Môi trường kinh doanh được tiếp tục cải thiện, lãi suất ngân hàng ổn định và ở mức tương đối thấp, cung tín dụng luôn đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế, đầu tư FDI tăng, xuất khẩu tiếp tục tăng cao, dự trữ quốc gia tăng, thị trường bất động sản tương đối ổn định. Thị trường chứng khoán có nhiều biến động mạnh do ảnh hưởng từ biến động của kinh tế thế giới và đã diễn biến xấu vào thời điểm cuối năm.

Năm 2018 ngành điện đã cung ứng đủ và tin cậy nguồn điện cho phát triển kinh tế xã hội, tổng sản lượng điện tiêu thụ cả nước tăng 10,36% so với năm 2017. Tuy nhiên nhiều khó khăn ảnh hưởng đến ngành xây lắp đó là: Ngành điện mặc dù xây dựng kế hoạch đầu tư tăng trưởng với giá trị đầu tư lớn, và đầu tư nhiều dự án trong năm 2018, tuy nhiên kết quả giải ngân cho đầu tư lưới cao áp năm 2018 của EVN NPT chỉ đạt 78% kế hoạch.

PCC1 thực hiện mục tiêu kế hoạch năm 2018 bám sát chiến lược giai đoạn 2018 - 2022 với những cơ hội và thách thức đan xen. Bằng sự nỗ lực, sáng tạo và quyết tâm của Ban lãnh đạo Công ty, lãnh đạo các phòng ban cùng với các đơn vị thành viên đã phát huy vị thế và năng lực khác biệt của PCC1, kết quả doanh thu toàn Công ty vượt mốc trên 5.000 tỷ đồng, lợi nhuận vượt mức kế hoạch đề ra.

I. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản trong SXKD năm 2018

- | | |
|--------------------------------|----------------------------------|
| 1. Giá trị sản xuất kinh doanh | : 5.277,62 tỷ đồng; Đạt: 86% KH. |
| 2. Tổng doanh thu | : 5.084,42 tỷ đồng; Đạt: 90% KH. |
| 3. Lợi nhuận sau thuế: | |
| - Giá trị lợi nhuận | : 466,55 tỷ đồng; Đạt 102% KH. |
| - Tỷ lệ Lợi nhuận/Vốn điều lệ | : 35%. |

- Tỷ lệ Lợi nhuận/VCSH : 15%
- 4. Trích nộp ngân sách : 252.60 tỷ đồng.
- 5. Tổng quỹ lương : 201,82 tỷ đồng.
- 6. Thu nhập BQ toàn Công ty: 12,59 triệu đồng/người/tháng; Đạt 95% KH.

II. Kết quả đạt được trong công tác quản lý và trong hoạt động SXKD

1. Kết quả trong lãnh đạo, điều hành

Ban Giám đốc tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo cùng với sự nỗ lực cố gắng và năng lực của đội ngũ cán bộ lãnh đạo các Phòng, Ban Công ty, sự cố gắng của các đơn vị thành viên, của cán bộ CNV toàn Công ty, thực hiện các mục tiêu chiến lược, tiếp tục khẳng định vị thế, hình ảnh PCCI trên thị trường, khắc phục khó khăn và kiểm soát các hoạt động SXKD và đầu tư, theo đó một số kết quả quan trọng đạt được như sau:

- Hoàn thiện điều chỉnh báo cáo chiến lược Công ty 2018- 2022, tầm nhìn 2030; triển khai bám sát các chỉ tiêu năm 2018 cho các khối kinh doanh và đầu tư.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, điều hành chuyên nghiệp trong toàn công ty.
- Luôn gương mẫu, phát huy giá trị cốt lõi Công ty: sáng tạo - tốc độ - tin cậy tạo động lực phát triển, góp phần tích cực trong giải quyết khó khăn và thúc đẩy hệ thống đạt được các chỉ tiêu quan trọng.
- Điều chỉnh sơ đồ quản lý, thành lập mới phòng quản lý EPC đúng thời điểm, khắc phục được tình trạng quá tải trong công tác đấu thầu, đồng thời phát triển hiệu quả thị trường xây lắp ngoài ngành, lợi thế các hợp đồng EPC, tăng qui mô tổng thầu xây lắp trong dài hạn.
- Chỉ đạo tiếp tục ứng dụng các giải pháp thi công tiên tiến, đầu tư và vận hành hiệu quả máy móc, thiết bị mới, phát triển sản phẩm mới trong sản xuất và thi công;
- Kiên định và chỉ đạo sát sao mục tiêu đầu tư năng lượng và đầu tư BĐS cho kế hoạch năm 2018 và thúc đẩy kế hoạch đầu tư dài hạn.

2. Công tác tổ chức và quản lý

Công ty đã ban hành chiến lược điều chỉnh giai đoạn 2018 – 2022 trong đó xác định các mục tiêu chi tiết và các kế hoạch triển khai cụ thể cho từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh và đầu tư. Trên cơ sở chiến lược công ty mẹ, các đơn vị thành viên khối Xây lắp điện đã tiến hành xây dựng kế hoạch phát triển giai đoạn 2018 – 2020 của từng đơn vị.

- Thực hiện các điều chỉnh về sơ đồ tổ chức, sắp xếp lại các phòng chuyên môn và phân công chức năng nhiệm vụ hợp lý tại văn phòng công ty mẹ.
- Tiền lương, bảo hiểm: Tiền lương và thu nhập ổn định, kịp thời. Tích cực hoàn thiện quy chế lương mới theo hướng tạo động lực làm việc; Triển khai các quy định về quản lý nội bộ.
- Công tác đảng và đoàn thể được thực hiện tốt. Tổ chức thành công hội thao và hội thi tiếng hát PCCI 2018 và khơi dậy sự đoàn kết, gắn bó, cổ vũ tinh thần tạo động lực cho CBCNV toàn Công ty.

3. Công tác kế hoạch và thị trường

3.1 Công tác nghiên cứu phát triển thị trường

- Phân tích kế hoạch đầu tư lưới điện năm 2018 và giai đoạn 2018 – 2020 của EVN làm cơ sở để xây dựng kế hoạch và định vị thị trường.
- Tổng hợp số liệu và phân tích thị trường các dự án đầu nối nhà máy điện mặt trời giúp chủ động trong việc tiếp cận và tham gia thị trường mới thuận lợi.

3.2 Công tác kế hoạch và đấu thầu

- Cải thiện tích cực kết quả hoạt động xây lắp, đặc biệt trong 6 tháng cuối năm công ty đã trúng thầu nhiều gói thầu EPC, PC, xây lắp, SXCN
- Thực hiện điều chỉnh phân giao thị trường, tăng hiệu quả đấu thầu của các đơn vị thành viên
- Công tác xây dựng chiến lược, kế hoạch và báo cáo: Tham gia xây dựng chiến lược của khối XLD và SXCN làm cơ sở thực hiện các kế hoạch dài hạn của Công ty. Hệ thống biểu mẫu phục vụ công tác kế hoạch và báo cáo được cải tiến thường xuyên đảm bảo cung cấp số liệu chính xác, kịp thời hỗ trợ đắc lực cho quá trình ra quyết định của lãnh đạo Công ty và các đơn vị thành viên.
- Hoạt động quản lý hợp đồng thanh quyết toán với chủ đầu tư luôn chủ động và cải tiến. Sự phối hợp nhịp nhàng với các BCH công trường, phòng KTCN và các phòng ban đơn vị liên quan thúc đẩy công tác thanh quyết toán thu hồi vốn đạt kết quả tốt.
- Thanh quyết toán nội bộ: việc lập phương án chi phí cho dự án hỗ trợ tốt cho quá trình ký hợp đồng, phân giao cho các đơn vị nội bộ và B phụ cũng như kiểm soát chi phí dự án. Công tác thanh quyết toán nội bộ và với B phụ được thực hiện kịp thời giúp các đơn vị chủ động sản xuất và thi công.

4. Tổng thầu EPC, PC ngoài ngành và kinh doanh thương mại

- Thiết lập mới sơ đồ tổ chức của phòng quản lý EPC, tự tin, nỗ lực thực hiện mục tiêu kế hoạch, đổi mới, chuyên nghiệp và hiệu quả.
- Chủ động nghiên cứu thị trường, phân tích các yếu tố liên quan, đưa ra các phương án tiếp cận thị trường phù hợp.
- Công tác mua hàng: Thúc đẩy sơ đồ quan hệ chiến lược với các hãng sản xuất thiết bị trong nước và ngoài nước cung cấp các sản phẩm thiết bị và vật tư mục tiêu. Thực hiện phương án chào giá cạnh tranh nội bộ đi kèm với các chế tài làm tăng tính hiệu lực và hiệu quả của công tác lựa chọn nhà thầu phụ.
- Công tác đấu thầu và ký kết hợp đồng: Chủ động tiếp cận và đưa ra các giải pháp ưu việt đồng bộ đối với mỗi dự án. Chủ động kiểm soát được yêu cầu kỹ thuật và quản lý rủi ro. Thương thảo và hợp tác hiệu quả với các nhà sản xuất, nhà thầu phụ, đơn vị thi công. Phát huy lợi thế thương hiệu của PCC1 và sáng tạo nâng cao sự khác biệt tạo lợi thế cạnh tranh.
- Công tác thực hiện hợp đồng: Được triển khai chủ động, tổng thể và cải tiến. Kiểm soát chi phí và hạn chế phát sinh. Tiến độ, chất lượng và an toàn lao động được cam kết và kiểm soát.

5. Công tác tài chính kế toán

- Quản lý dòng tiền hiệu quả.
- Công tác tài chính: Lập và cập nhật kịp thời kế hoạch tài chính ngắn, trung và dài hạn. Tiếp tục mở rộng mối quan hệ với các ngân hàng trong nước và ngân hàng nước ngoài để có chính sách ưu đãi cạnh tranh. Dòng tiền được quản lý hiệu quả đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư trên cơ sở tối ưu về chi phí tài chính. Hoàn thành tăng vốn đúng kế hoạch. Hỗ trợ các đơn vị thành viên trong việc tiếp cận và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn.
- Chủ động tham mưu kịp thời và hiệu quả cho lãnh đạo trong công tác tài chính và quản lý chi phí.
- Công tác kế toán: Tổng hợp số liệu phục vụ công tác quản trị kịp thời. Hoàn thành ban hành quy chế chi tiêu nội bộ. Đảm bảo hạch toán kế toán, báo cáo tài chính chính xác và kịp thời. Thực hiện tốt công tác thanh tra thuế, hoàn thuế, kiểm kê, kiểm toán.
- Công tác thu hồi vốn đạt kết quả cao giúp chủ động tài chính và tăng hiệu quả kinh doanh.

6. Công tác kỹ thuật công nghệ

- Công tác quản lý điều hành dự án: Đảm bảo tiến độ, chất lượng và ATVSLĐ trên các công trường. Hoàn thành đóng điện 22 dự án, bàn giao quyết toán 14 dự án tại công ty mẹ.
- Các BCHCT từng bước nâng cao tính chủ động trong công tác điều hành, xử lý hiện trường. Năng lực quản lý điều hành của các đơn vị thành viên được cải thiện, có 7/9 ĐVTV được giao điều hành các gói thầu từ công ty mẹ.
- Nghiên cứu công nghệ: Triển khai xây dựng phần mềm quản lý dự án, chạy thử cuối quý 4/2018 và dự kiến áp dụng đầu quý 2/2019.
- Công tác ATVSLĐ và đào tạo: Phòng KTCN đã duy trì và thúc đẩy liên tục công tác giám sát, đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện ATVSLĐ. Không có vụ tai nạn nghiêm trọng nào xảy ra trong năm.

7. Công tác mua sắm quản lý vật tư – xuất nhập khẩu

- Đảm bảo việc cung ứng vật tư cho các Công trình xây lắp và sản xuất Công nghiệp đảm bảo đúng, đủ, kịp thời.
- Cơ sở dữ liệu nhà cung cấp được cập nhật và chia sẻ trong hệ thống PCC1 giúp tăng hiệu quả mua sắm của các đơn vị thành viên. Phần mềm quản lý vật tư bước đầu phát huy hiệu quả trong quản lý.
- Công tác phân tích, Dự báo thị trường VTTB được thực hiện thường xuyên. Độ chính xác của Dự báo đạt cao làm Cơ sở cho các giải pháp mua sắm Dự phòng.
- Công tác thanh quyết toán thu hồi vốn hợp đồng sản xuất: giải quyết kịp thời các vướng mắc đảm bảo tiến Độ đề ra.
- Công tác quản lý hợp đồng mua bán với đối tác trong nước và nước ngoài được thực hiện tốt, cung cấp vật tư Thiết bị đảm bảo chất lượng và kịp thời cho các đơn vị sản xuất và thi công. các hợp đồng nhập khẩu được thực hiện nhanh và chính xác đáp ứng đầy đủ các yêu cầu thủ tục và tận dụng tối đa các ưu đãi về thuế.

8. Công tác quản trị tổng hợp

- Công tác ISO: chủ trì thực hiện đánh giá nội bộ 8 đơn vị thành viên khối XLĐ và văn phòng Công ty. Hỗ trợ các phòng ban bổ sung, cải tiến, hoàn thiện hệ thống quy trình ISO và xây dựng các quy chế quy định của Công ty.
- Thực hiện kiểm tra nội bộ 4 công ty con về quản lý và kiểm tra quyết toán 9 gói thầu dự án PCCI Mỹ Đình Plaza 2. Góp phần hoàn thiện quản lý Công ty, quản lý đầu tư theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả.
- Công tác quản trị rủi ro: Tổ chức đào tạo nhận thức về quản trị rủi ro tới các cấp lãnh đạo và quản lý công ty mẹ và đơn vị thành viên. Thực hiện sửa đổi quy chế quy trình quản trị rủi ro. Ban hành quy trình xem xét và ký kết hợp đồng góp phần kiểm soát các rủi ro trọng yếu.
- Công tác pháp chế: Tiến hành rà soát các tài liệu pháp chế của Công ty. Cập nhật phổ biến các văn bản pháp luật. Thực hiện hoạt động tư vấn pháp lý
- Duy trì quan hệ với nhà đầu tư, các cổ đông thông qua các kênh khác nhau. Thực hiện việc công bố thông tin đảm bảo chính xác, kịp thời theo đúng quy định.

9. Khối xây lắp và lắp máy

- Công tác chiến lược: đã hoàn thành xây dựng chiến lược khối XLĐ giai đoạn 2018 – 2022, kế hoạch phát triển các đơn vị thành viên giai đoạn 2018-2020. Các chỉ tiêu được phân bổ cụ thể tới từng phòng và từng đơn vị. Kết quả thực hiện các mục tiêu chiến lược 2018 có nhiều tích cực tạo động lực và dẫn hướng cho những năm tiếp theo.
- Công tác thị trường về xây lắp: có nhiều sáng tạo và đưa ra nhiều giải pháp tiếp cận thị trường mới và sản phẩm mới phù hợp. Tổng giá trị hợp đồng ký năm 2018 cao nhất từ trước tới nay trong đó tỷ trọng hợp đồng tổng thầu EPC, PC chiếm tỷ trọng cao. Đối với thị trường các nhà máy điện tái tạo, công ty đã ký 2 hợp đồng EPC đầu nối 220kV lớn nhất và thời gian thực hiện ngắn nhất trong các dự án năng lượng tái tạo giai đoạn hiện nay.
- Công tác quản lý điều hành: Năng lực quản lý tại các đơn vị thành viên được cải thiện rõ rệt. Hệ thống quản lý thống nhất từ Công ty mẹ xuống các đơn vị thành viên.
- Bước đầu xây dựng mối quan hệ chiến lược với các hãng sản xuất, nhà cung cấp thiết bị lớn, thương hiệu mạnh trong và ngoài nước.
- Năng lực đấu thầu của các công ty thành viên được nâng cao và đạt kết quả tích cực tại một số đơn vị. Tổng giá trị hợp đồng tự tìm kiếm chuyên tiếp của các công ty con sang 2019 lớn nhất trừ trước đến nay.

10. Khối sản xuất công nghiệp

- Khối SXCN đã tích cực trong công tác xây dựng chiến lược khối giai đoạn 2018 – 2022. Quá trình thực hiện luôn bám sát các mục tiêu chiến lược đã ban hành. Kết quả thực hiện các mục tiêu chiến lược năm 2018 đạt được nhiều tín hiệu tích cực tạo tiền đề mạnh mẽ cho năm 2019 và các năm về sau.
- Nghiên cứu, chuyển giao thiết kế và sản xuất sản phẩm mới bổ sung năng lực cung cấp và tạo cơ hội phát triển doanh thu và lợi nhuận. Dây chuyền sản xuất hiện hữu tại DAST và nhà máy Yên thường được nâng cấp cải tiến liên tục.

- Phát huy lợi thế quy mô, chất lượng sản phẩm và độ tin cậy của khách hàng để tiếp tục mở rộng thị phần đối với thị trường truyền thống và các thị trường mới.
- Phối hợp tốt trong hệ thống thực hiện hiệu quả các hợp đồng tổng thầu EPC, PC.

11. Hợp tác, liên doanh, liên kết với các đối tác trong nước và nước ngoài

- Hợp tác thành công và chuyển giao thiết kế, công nghệ sản xuất cột thanh cái ống từ đối tác AG-Ajikawa Nhật Bản.
- Xúc tiến hợp tác, bước đầu đạt được một số kết quả với các nhà sản xuất thiết bị điện thương hiệu quốc tế, theo sát mục tiêu phát triển của công ty.
- Đã và đang hợp tác thành công với các đối tác nước ngoài trong lĩnh vực cung cấp và chuyển giao các thiết bị sản xuất, thi công và thiết bị cho các nhà máy do PCC1 đầu tư.

12. Khối đầu tư năng lượng:

- Hoàn thành xây dựng các mục tiêu chiến lược định lượng, thách thức và thực tế. Kết quả thực hiện các mục tiêu năm 2018 hoàn thành và vượt các chỉ tiêu cơ bản.
- Công tác quản lý dự án: Thực hiện quản lý dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ và chi phí đầu tư.
- Vận hành nhà máy: Làm chủ thiết bị công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất. Sản lượng điện sản xuất vượt công suất thiết kế. Các nhà máy điện vượt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận.
- Phát triển dự án mới: tích cực chủ động nghiên cứu các dạng năng lượng mới về thủy điện và điện gió. Thực hiện bổ sung quy hoạch các dự án mới tại các tỉnh miền núi phía Bắc phục vụ chiến lược phát triển của Công ty.

13. Khối đầu tư Đầu tư bất động sản

13.1. Dự án đã hoàn thành: Mỹ Đình Plaza 2

- Tên dự án: Chung cư Mỹ Đình Plaza 2
- Quy mô diện tích: 5.000 m²
- Vị trí địa lý: Số 2, Đường Nguyễn Hoàng, P. Mỹ Đình 2, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.
- Hiệu quả dự án:
 - + Doanh thu: 1.129,105 tỷ đồng.
 - + Lợi nhuận sau thuế: 178,158 tỷ đồng.
 - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế: 15,8%.
 - + Tài sản để lại:
 - Diện tích kinh doanh : 5.476,01 (m²)
 - Giá trị tài sản để lại : 75 tỷ đồng
 - Doanh thu cho thuê bình quân hàng năm : 7,5 tỷ đồng
 - Lợi nhuận sau thuế dự kiến : 2,2 tỷ đồng
- Tiến độ thực hiện/ban giao: Bàn giao đúng hạn vào tháng 5/2018.
- Nguồn vốn thực hiện: Vốn tự có, vốn huy động khách hàng, vốn vay.

- Hình thức đầu tư: Thông qua Công ty con (PCCI nắm giữ 99,39% VDL).

13.2. Dự án đang triển khai: PCCI Thanh Xuân

- Tên dự án: Tổ hợp trung tâm, dịch vụ thương mại và căn hộ chung cư PCCI Thanh Xuân
- Quy mô diện tích: 6.098 m²
- Vị trí địa lý: Số 44 Triều Khúc - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.
- Doanh thu dự kiến: 887 tỷ đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế dự kiến: 15%
- Tiến độ thực hiện: Dự kiến bàn giao đưa vào sử dụng quý I/2020.
- Nguồn vốn: Vốn tự có, vốn huy động khách hàng, vốn vay.
- Hình thức đầu tư: Thông qua Công ty con (PCCI nắm giữ 99,39% VDL).

13.3. Phát triển các dự án mới

- Dự án Khu nhà ở Bắc Cổ Nhuế, Phường Xuân Đình- Quận Bắc Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội:

- + Diện tích đất khoảng 2,1ha.
- + Doanh thu dự kiến: 1.068 tỷ đồng.
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế dự kiến: 16,4%
- + Tiến độ thực hiện:
 - Công tác chuẩn bị đầu tư: Hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; Hoàn thành công tác bổ sung nhà đầu tư tham gia dự án, gia hạn tiến độ thực hiện dự án; điều chỉnh lại quy hoạch tổng mặt bằng, tăng chiều cao, tăng quy mô dân số; cấp phép xây dựng.
 - Khởi công: Quý 4/2019;
 - Hoàn thành: Dự kiến quý 4/2021.
- + Nguồn vốn: Vốn tự có, vốn huy động khách hàng, vốn vay.
- + Hình thức đầu tư: Góp vốn đầu tư chi phối.

- Dự án PCCI Vĩnh Hưng:

- + Vị trí: số 1 ngõ 321 Vĩnh Hưng, Phường Thanh trì, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
- + Quy mô diện tích: khoảng 0,516 ha
- + Quy mô dự án :
 - Diện tích đất xây dựng tòa nhà HH : 1.284m²;
 - Diện tích đất xây dựng ki ốt thương mại : 553,6m²;
 - Chiều cao công trình : 27 tầng; 03 tầng hầm và 05 tầng;
 - Số lượng nhà kiot TM: 08 căn.
- + Doanh thu dự kiến: 553 tỷ đồng.
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế dự kiến: 11%

+ Tiến độ thực hiện:

- Công tác chuẩn bị đầu tư : Hoàn thành công tác CBĐT, cấp phép XD;
- Khởi công: Quý 3/2019;
- Hoàn thành: Quý 2/2021.

+ Nguồn vốn: Vốn tự có, vốn huy động khách hàng, vốn vay.

+ Hình thức đầu tư: Mua cổ phần tại Công ty cổ phần đầu tư thương mại Tiến Bộ

14. Các lĩnh vực khác

- Khôi tư vấn, dịch vụ có nhiều cố gắng và cơ bản đạt các chỉ tiêu kế hoạch.
- Lĩnh vực kinh doanh thương mại vượt kế hoạch doanh thu và đạt kết quả tích cực.

III. Báo cáo tình hình thực hiện tăng vốn điều lệ

Năm 2018 Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch tăng vốn điều lệ của công ty từ 1.154.528 triệu đồng tăng lên 1.327.707 triệu đồng thông qua trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15%.

PHẦN 2
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH NĂM 2019

I. Nhận định tình hình năm 2019

Kết quả tích cực đạt được trên các mặt của năm 2018 rất quan trọng, tạo không khí phấn khởi, hào hứng khơi dậy niềm tin vào sự thành công chiến lược và tương lai phát triển của PCC1.

Bước vào năm 2019 trong bối cảnh tình hình quốc tế và trong nước dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với những thời cơ thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại, biến động tỷ giá, lãi suất, rủi ro trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế gia tăng.

Kinh tế Việt Nam 2019 dự báo có nhiều thuận lợi, ổn định và tích cực. Mục tiêu của Chính Phủ là tăng trưởng GDP 6,8%; tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) bình quân dưới 4%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 33-34% GDP; tăng trưởng tín dụng 14%.

Đầu tư EVN năm 2019:

- Tổng đầu tư nguồn điện giảm 27% so với 2018, giá trị đầu tư: 20.337 tỷ.
- Tổng đầu tư lưới điện tăng 8,2% so với 2018, giá trị đầu tư: 48.617 tỷ. Trong đó đầu tư của các tổng công ty là:
 - o EVN NPT: 12.650 tỷ đồng, tăng 22,3%;
 - o EVN HCM: 4.106 tỷ đồng, tăng 15%;
 - o EVN NPC: 11.598 tỷ đồng, giảm 14,3%;
 - o EVN SPC: 8.785 tỷ đồng, tăng 30,3%;
 - o EVN CPC: 5.816 tỷ đồng, tăng 5,7%;
 - o EVN HN: 5.662 tỷ đồng, tăng 8,2%.

Nhu cầu tăng phụ tải điện năng các năm tới vẫn giữ mức cao, dự báo tăng trưởng phụ tải năm 2019 kháng 9,9% so với 2018.

Đầu tư điện mặt trời có xu hướng có chậm lại so với 2018 nhưng mức độ quan tâm của các nhà đầu tư nước ngoài vẫn cao, điện gió được nhiều nhà đầu tư tiếp tục quan tâm.

Thu hút FDI, khu CN, khu đô thị được dự báo tiếp tục tăng trưởng. Nhà nước tiếp tục thoái vốn tại các công ty nhà nước là những cơ hội tốt đối với PCC1.

Cơ hội năm 2019

Nhu cầu phụ tải điện tăng và tiếp tục duy trì trong dài hạn, giá trị đầu tư ngành điện đang duy trì ở mức cao, sức hấp dẫn cao về đầu tư dự án điện gió, điện mặt trời: Cơ hội đầu tư và tăng trưởng doanh thu xây lắp, sản xuất từ ngành điện.

Xu hướng áp dụng hình thức chọn thầu EPC, PC với các dự án điện tăng dần cả trong và ngoài EVN: Cơ hội phát huy thế mạnh của PCC1.

Nhu cầu phát triển các dự án đặc thù, đầu tư các dự án cáp ngầm, trạm GIS tăng: Cơ hội phát huy thế mạnh của PCC1.

Thị trường bất động sản thắt chặt các điều kiện phát triển dự án mới và nhu cầu thị trường vẫn cao: Cơ hội cho PCC1 có nguồn lực và uy tín trên thị trường.

Một số thách thức:

Hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, lộ trình giảm thuế nhập khẩu theo cam kết của Việt nam, các đối thủ trong nước phát triển nhanh cả về số lượng và năng lực dẫn đến sự gia tăng mức độ cạnh tranh đối với PCC1.

Kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại, diễn biến xung đột chính trị và thương mại dẫn đến biến động về tỷ giá, thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế và lãi suất trong nước tăng cao.

Mục tiêu chiến lược của công ty về chỉ tiêu tăng trưởng bình quân các năm ở mức cao: doanh thu 20%/năm, lợi nhuận sau thuế/doanh thu trên 8% trong khi tăng trưởng GDP hàng năm của quốc gia chỉ dưới 7% là thách thức lớn để hoàn thành mục tiêu chiến lược.

II. Mục tiêu và chỉ tiêu kế hoạch năm 2019

1. Mục tiêu cơ bản:

- Bám sát các mục tiêu chiến lược 2018- 2022 tầm nhìn 2030, duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân 20%/năm; lợi nhuận sau thuế/ doanh thu bình quân hàng năm từ 8% trở lên.
- Duy trì quy mô và tốc độ đầu tư năng lượng, hoàn thành các chỉ tiêu đầu tư dự án BĐS hàng năm theo mục tiêu chiến lược đã xây dựng.
- Tiếp tục khẳng định uy tín và giữ vững vị trí số 1 Việt Nam trong lĩnh vực xây dựng công trình lưới điện, thiết kế và chế tạo các loại cột điện cao áp và siêu cao áp.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản:

Công ty quyết tâm phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu:

1. Giá trị SXKD : 8.325,34 tỷ đồng; Tăng 58% so với năm 2018.
2. Doanh thu : 6.042,94 tỷ đồng; Tăng 19% so với năm 2018.
3. Lợi nhuận sau thuế : 423,86 tỷ đồng;
4. Trích nộp ngân sách : 249,32 tỷ đồng.
5. Tổng quỹ lương : 232,10 tỷ đồng.
6. Thu nhập bình quân của người lao động: 14,37 tr.đồng/người/tháng – tăng 14%.

III. Nhiệm vụ kế hoạch năm 2019

1. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2019

Khẩu hiệu của năm là:

“Phát triển các nguồn lực - Kiểm soát tốc độ và chất lượng tăng trưởng”

Các nhiệm vụ trọng tâm:

- Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý hệ thống thông qua: Chất lượng nhân lực; Ứng dụng các phần mềm quản lý tiên tiến; Nâng cao thu nhập CBNV và phát triển văn hóa công ty.

- Triển khai nhanh và thành công các giải pháp Nâng cao năng lực thi công xây lắp, năng lực sản xuất cột thép, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng cao của 02 khối kinh doanh truyền thống.
- Mở rộng qui mô SXCN, phát triển thành công sản phẩm Cột thanh cái ống rộng rãi trên thị trường.
- Đầu tư Năng lượng và đầu tư BĐS: Vận hành hiệu quả các DA đã hoàn thành, kiểm soát tiến độ, chất lượng, chi phí DA đang đầu tư. Phát triển thành công các DA mới theo mục tiêu chiến lược.
- Kiểm soát hiệu quả dòng tiền, đáp ứng sẵn sàng nguồn vốn, duy trì tốt giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán.

Nhiệm vụ kế hoạch 2019 đặt ra là khả thi nhưng thách thức, đòi hỏi Đội ngũ lãnh đạo cần đoàn kết, gương mẫu, sáng tạo và trách nhiệm hơn nữa; CBNV toàn công ty tự tin, nỗ lực nhiều hơn nữa, chủ động và không ngừng cải tiến, đổi mới trong tư duy và hành động, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2019.

2. Các Nhiệm vụ kế hoạch cụ thể của từng khối

2.1 Nhiệm vụ khối xây lắp điện và lắp máy

“Đột phá về doanh thu và cải thiện biên lợi nhuận”

- Bám sát chiến lược 2018 – 2022, ban hành mục tiêu 2019 của khối và triển khai cụ thể mục tiêu xuống các phòng. Tiếp tục hỗ trợ các đơn vị thành viên triển khai kế hoạch phát triển của đơn vị.
- Tăng cường quan hệ với khách hàng truyền thống, chủ động tiếp cận khách hàng ngoài ngành. Tận dụng cơ hội thị trường năng lượng tái tạo và các dự án khu công nghiệp, khu công nghệ cao.
- Nâng cao năng lực quản lý điều hành dự án quy mô lớn, nhiều dự án đồng thời cả công ty mẹ và đơn vị thành viên. Giải pháp tăng công suất thi công trong toàn hệ thống.
- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị cho từng dòng sản phẩm xây lắp. Áp dụng hiệu quả phần mềm quản lý dự án.

2.2 Nhiệm vụ khối SXCN

“Tăng trưởng cao về doanh thu, phát triển sản phẩm mới, cải thiện biên lợi nhuận”

- Thực hiện chiến lược giai đoạn 2018 – 2022, triển khai chi tiết cho năm 2019.
- Thúc đẩy các gói thầu cung cấp cột thép thanh cái ống.
- Phát huy tối đa cơ hội tham gia các dự án đặc thù. Hợp tác và khai thác thị trường nước ngoài.
- Tổ chức sản xuất hiệu quả, an toàn, đảm bảo chất lượng, đáp ứng tiến độ gặt gao của các dự án đặc biệt các dự án điện tái tạo và các dự án trọng điểm quốc gia.
- Nâng cao năng lực tự tìm kiếm hợp đồng và năng lực sản xuất của nhà máy Yên Thường.

2.3 Nhiệm vụ khối đầu tư năng lượng

“Định vị giai đoạn đầu tư mới”

- Phân tích và lựa chọn đầu tư các dạng năng lượng mới đảm bảo mục tiêu công suất phát điện 600MW vào năm 2025. Tiếp tục phân tích và đầu tư làm chủ các dự án mới về thủy điện, điện mặt trời và điện gió.
- Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lãnh đạo ban quản lý. Đào tạo, nâng cao kỹ năng và khả năng sáng tạo cho đội ngũ cán bộ thực hiện dự án. Áp dụng công nghệ trong quản lý và triển khai hiệu quả tiêu chuẩn QLDA PMI trong một số quy trình.
- Chuẩn hóa kế hoạch đầu tư dài hạn, hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư và chuẩn bị đầy đủ các nguồn lực để triển khai các dự án tiếp theo.
- Kiểm soát tốt chất lượng, giải quyết vướng mắc, phấn đấu rút ngắn tiến độ dự án đang thi công và dự án sắp phát điện.
- Hoàn thành quyết toán và kiểm toán dự án thủy điện Bảo Lâm 3 và 3A.
- Vận hành tin cậy, hiệu quả 5 nhà máy phát điện.

2.4 Nhiệm vụ khối đầu tư kinh doanh bất động sản

“Khẳng định nhà đầu tư tin cậy”

- Tập trung triển khai các mục tiêu chiến lược của khối BĐS, tăng cường sự đồng bộ giữa các bộ phận nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu 2019.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý dự án của Ban quản lý để có thể triển khai đồng thời nhiều dự án.
- Tiếp tục phát triển các dự án mới. Thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư cho 2 dự án PCC1 Vĩnh Hưng và PCC1 Thăng Long. Thực hiện kế hoạch khởi công 2 dự án trong quý 3 và quý 4 năm 2019.
- Lựa chọn các nhà thầu tin cậy, kiểm soát tốt chất lượng và tiến độ các hạng mục công việc.
- Hoàn tất bán hàng dự án hoàn thành trong quý 1/2019, thu hồi vốn, quyết toán dự án Mỹ Đình Plaza 2. Xây dựng kế hoạch bán hàng đúng thời điểm và hiệu quả cho dự án PCC1 Thanh Xuân.
- Thực hiện đúng cam kết công tác dịch vụ sau bán hàng: bảo hành, bảo trì, cấp GCN quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các dịch vụ quản lý tòa nhà. Tiếp tục khẳng định uy tín chủ đầu tư của PCC1.

2.5 Nhiệm vụ khối tư vấn và dịch vụ

Tư vấn thiết kế công trình điện

- Thực hiện kế hoạch nâng cao năng lực thiết kế, quy mô và vị thế với các chủ đầu tư trong và ngoài EVN.
- Phối hợp đồng bộ và hiệu quả đối với PCC1 và các công ty thành viên.

Về dịch vụ quản lý tòa nhà

- Tiếp tục nâng cao năng lực, quy mô quản lý, tính chuyên nghiệp cho đội ngũ CBCNV.
- Chuẩn hóa các quy trình vận hành, cung cấp dịch vụ. Ứng dụng các phần mềm quản lý tiên tiến.

- Khai thác hiệu quả tài sản của Công ty tại các dự án hoàn thành.
- Chuẩn bị tiếp nhận và quản lý dự án PCC1 Thanh Xuân vào quý 4/2019.

Tư vấn GPMB

- Tập trung GPMB các dự án do Công ty đầu tư, các công trình lưới điện PCC1 thi công.
- Tham gia các hợp đồng tư vấn GPMB các dự án trọng điểm ngành điện.

2.6 Công tác Tổ chức và quản lý

- Tiếp tục triển khai chi tiết chiến lược Công ty năm 2019 đến các khối, các phòng ban và các đơn vị thành viên.
- Tiếp tục hợp lý sơ đồ tổ chức và bổ sung nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng nhu cầu tăng trưởng nhanh; Thay đổi mô hình hoạt động của nhà máy Yên Thường.
- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ Công ty.
- Triển khai công tác đào tạo hiệu quả theo chiến lược công ty đảm bảo nâng cao năng lực CBCNV và tiết kiệm chi phí; Đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ.
- Thúc đẩy đầu tư phát triển CNTT và sớm đưa các phần mềm mới vào hoạt động quản lý văn phòng và hoạt động quản lý dự án.
- Thực hiện tổng thể công tác truyền thông nội bộ, quảng bá hình ảnh uy tín PCC1 một cách hiệu quả.
- Hoàn thiện các chính sách với người lao động, cơ chế thi đua khen thưởng tạo động lực, thăm hỏi động viên; Tổ chức các hoạt động đoàn thể, văn nghệ, thể thao khơi dậy tinh thần đoàn kết sáng tạo trong mỗi CBCNV.

2.7 Công tác tài chính kế toán

- Kiểm soát dòng tiền hiệu quả, đảm bảo nguồn vốn cho các hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty.
- Thực hiện báo cáo tài chính, Kiểm toán, Công bố thông tin theo quy định.
- Kịp thời cập nhật các kế hoạch tài chính, các báo cáo định kỳ và đột xuất, phân tích Dự báo các rủi ro tài chính và tham mưu chính xác cho lãnh đạo trong các quyết định tài chính và quản trị.
- Tiếp tục mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng để huy động các nguồn vốn ngắn và dài hạn với chi phí thấp nhất.
- Thực hiện đầy đủ kịp thời các hoạt động kế toán theo quy định của pháp luật.
- Lập các báo cáo nội bộ, theo dõi đối chiếu thu hồi công nợ.
- Thực hiện và hỗ trợ các đơn vị triển khai các chiến lược tài chính của các lĩnh vực SXKD. đề xuất và xây dựng các giải pháp thu hồi vốn hiệu quả.
- Cập nhật chính sách quy định của pháp luật, xây dựng các quy định nội bộ và hướng dẫn nghiệp vụ kế toán cho các đơn vị.

2.8 Công tác quản trị tổng hợp

- Tổ chức thực hiện các giải pháp chiến lược về quản trị trong toàn Công ty.

- Mở rộng các chương trình kiểm tra nội bộ, kiểm toán quyết toán vốn đầu tư.
- Phân tích các báo cáo và tham mưu cho HĐQT về đầu tư các dự án mới.
- Công tác ISO: Rà soát, đánh giá và hệ thống lại các tài liệu quản trị Công ty. Tổ chức xây dựng, áp dụng và cải tiến các quy trình trong hệ thống.
- Công tác quản trị rủi ro: Xây dựng các tài liệu và bộ máy quản trị rủi ro; Hướng dẫn đào tạo nâng cao năng lực quản trị rủi ro cho các CBNV liên quan; Thực hiện và đánh giá bước đầu hệ thống QTRR.
- Pháp chế: Cập nhật phổ biến kịp thời văn bản pháp luật liên quan. Tham gia và hỗ trợ các hoạt động pháp chế và hợp đồng trong Công ty.
- Tiếp xúc nhà đầu tư và công bố thông tin: Cải tiến hoạt động tiếp xúc và thông tin tới nhà đầu tư. Tăng tần suất công bố thông tin hoạt động tới các nhà đầu tư.

PHẦN 3**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****I. Thù lao của HĐQT trong năm 2018**

Ngày 26/4/2018, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đã thảo luận và nghị quyết về tiền lương, phụ cấp của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký Công ty năm 2018.

Hội đồng quản trị báo cáo về thù lao của HĐQT trong năm 2018 như sau:

STT	Chức danh	Phụ cấp 1 tháng (đồng)	Phụ cấp 12 tháng (đồng)
1	Ông Trịnh Văn Tuấn - Chủ tịch HĐQT	10.000.000	120.000.000
2	Ông Nguyễn Minh Đệ - Ủy viên HĐQT	2.000.000	24.000.000
3	Ông Vũ Văn Tứ - Ủy viên HĐQT	2.000.000	24.000.000
4	Ông Võ Hồng Quang - Ủy viên HĐQT	2.000.000	24.000.000
5	Bà Nguyễn Thị Hương - Ủy viên HĐQT	2.000.000	24.000.000
	Tổng cộng	18.000.000	216.000.000

II. Tổng hợp các cuộc họp và quyết định của HĐQT năm 2018:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản	Ngày	Nội dung
1	35/PLYK-PCC1-HĐQT	03/01/2018	Thông qua phương án: Chấm dứt hoạt động dự án đầu tư xây dựng công trình thủy điện Bảo Lâm 2 tại xã Khánh Xuân và xã Cô Ba, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng
2	05/NQ-PCC1-HĐQT	31/01/2018	Thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty CP xây lắp điện I với doanh nghiệp có liên quan.
3	07/NQ-PCC1-HĐQT	31/01/2018	Phê duyệt giải thể Văn phòng đại diện PCC1 tại TP Cao Bằng
4	36/PLYK-PCC1-HĐQT	07/03/2018	Thông qua việc cho ông Hà Thanh Hưng thôi giữ chức kế toán trưởng tại Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 1 Hà Nội (PCC1-Hà Nội) và giao cho chủ tịch PCC1-Hà Nội ký quyết định; Thông qua việc bổ nhiệm ông Trần Đình Chung giữ chức kế

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản	Ngày	Nội dung
			toán trưởng PCC1-Hà Nội và giao cho chủ tịch PCC1-Hà Nội ký quyết định bổ nhiệm.
5	10/NQ-PCC1- HĐQT	07/03/2018	Phê duyệt thời gian chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2018 và các nội dung liên quan.
6	15/NQ-PCC1- HĐQT	16/04/2018	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 và tài liệu kèm theo
7	37/PLYK-PCC1- HĐQT	04/04/2018	Thông qua phương án: Sắp xếp lại bộ máy quản lý Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 1 Miền Nam (PCC1 Miền Nam); Thông qua việc bổ nhiệm ông Lê Văn Tân giữ chức vụ Phó Giám đốc PCC1 Miền Nam và giao cho chủ tịch PCC1 Miền Nam ký quyết định; Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Lam giữ chức vụ Phó Giám đốc PCC1 Miền Nam và giao cho chủ tịch PCC1 Miền Nam ký quyết định; Thông qua việc cho ông Nguyễn Văn Chi thôi giữ chức Phó Giám đốc PCC1-Hà Đông và giao cho Chủ tịch PCC1-Hà Đông kí quyết định.
8	38/PLYK-PCC1- HĐQT	27/04/2018	Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Bằng giữ chức vụ Phó Giám đốc PCC1 Mỹ Đình và giao cho chủ tịch Công ty PCC1 Mỹ Đình ký quyết định.
9	29a/BB-PCC1- HĐQT	28/05/2018	Thông qua phương án thành lập Phòng quản lý dự án EPC và bổ nhiệm các chức vụ quản lý PCC1
10	39/PLYK-PCC1- HĐQT	14/06/2018	Thông qua phương án chuyển nhượng Dự án thủy điện Mông Ân; Đổi tên chủ sở hữu Dự án thủy điện Mông Ân từ Công ty CP Xây lắp điện I sang Công ty CP Đầu tư Năng lượng Miền Bắc (PCC1 sở hữu 90% vốn điều lệ)
11	40/PLYK-PCC1- HĐQT	21/06/2018	Lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là Công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/6/2018 và Kiểm toán báo cáo tài chính

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản	Ngày	Nội dung
			Công ty mẹ, các đơn vị thành viên và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Xây lắp điện I.
12	41/PLYK-PCC1- HĐQT	02/7/2018	Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017
13	42/PLYK-PCC1- HĐQT	05/7/2018	Thông qua kế hoạch tiếp tục góp phần vốn PCC1 còn phải góp vào Công ty CP đầu tư năng lượng Miền Bắc với tư cách là cổ đông chính để thực hiện Dự án thủy điện Mông Ân. (dưới 10% tổng tài sản công ty)
15	43b/PLYK-PCC1- HĐQT	20/7/2018	Thông qua phương án phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu TB 01; cung cấp thiết bị cơ điện đồng bộ công trình thủy điện Bảo Lạc B; Thông qua phương án phê duyệt kết quả đấu thầu, gói thầu TB 02; Cung cấp và lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công - Dự án thủy điện Bảo Lạc B
16	32/QĐ -PCC1- HĐQT	16/8/2018	Thông qua mua cổ phần tại Công ty CP TM đầu tư Tiến Bộ
17	45/PLYK-PCC1- HĐQT	04/9/2018	Thông qua phương án thành lập Chi nhánh Miền Nam Công ty con- Công ty TNHH MTV xây lắp điện 1 - Mỹ Đình
18	46/PLYK-PCC1- HĐQT	17/9/2018	Thông qua phương án thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty con- Công ty TNHH MTV xây lắp điện 1-Mỹ Đình
19	47/PLYK-PCC1- HĐQT	25/9/2018	Thông qua phương án dừng hoạt động phòng nghiên cứu phát triển; Thông qua phương án cho ông Trần Anh Tuấn thôi giữ chức trưởng phòng, điều chuyển bổ nhiệm giữ chức trợ lý Tổng Giám đốc; Thông qua PA cho ông Lê Bá Lanh thôi giữ chức Phó Giám đốc Công ty PCC1-Hoàng Mai, giao cho chủ tịch PCC1 Hoàng Mai ký quyết định ban hành.
20	39/NQ-PCC1- HĐQT	28/9/2018	Thông qua thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017;

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản	Ngày	Nội dung
			Thông qua phương án bổ nhiệm ông Dương Như Thảo giữ chức vụ Phó Giám đốc PCC1- Từ Liêm
21	29b/BB-PCC1- HĐQT	16/11/2018	Thông qua hợp đồng tín dụng và hợp đồng bảo đảm để vay vốn thực hiện dự án thủy điện Bảo Lạc B (số tiền vay có giá trị dưới 10% vốn chủ sở hữu)
22	30/BB-PCC1- HĐQT	14/12/2018	Thông qua tờ trình số 2826 Tr-PCC1-TCNS về việc bổ nhiệm Ông Vũ Ánh Dương giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc PCC1
23	49/PLYK-PCC1- HĐQT	17/12/2018	Thông qua phương án góp vốn điều lệ lần 2 năm 2018 Công ty cổ phần đầu tư Năng lượng Miền Bắc (dưới 10% tổng tài sản công ty)

II. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc Công ty

HĐQT thường xuyên duy trì giám sát Ban TGD thông qua việc kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát, cũng như tổ chức các cuộc họp nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm trong việc triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của HĐQT trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính, trong việc lập kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;

Trong năm 2018, HĐQT đã tập trung chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong các hoạt động chủ yếu sau:

- Tổ chức họp đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD tại Công ty và các đơn vị thành viên; đánh giá hiệu quả công việc của Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban liên quan trong năm;
- Tổ chức Đại hội đồng thường niên 2018 vào ngày 26/04/2018;

Ban Giám đốc tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo, cùng với sự nỗ lực cố gắng và năng lực của đội ngũ cán bộ lãnh đạo các Phòng, Ban Công ty, sự cố gắng của các đơn vị thành viên, của cán bộ CNV toàn Công ty, thực hiện các mục tiêu chiến lược, tiếp tục khẳng định vị thế, hình ảnh PCC1 trên thị trường, khắc phục khó khăn và kiểm soát các hoạt động SXKD và đầu tư, theo đó một số kết quả quan trọng đạt được như sau:

- Hoàn thiện báo cáo điều chỉnh chiến lược Công ty 2018- 2022, tầm nhìn 2030; triển khai bám sát các chỉ tiêu năm 2018 cho các khối kinh doanh và đầu tư.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, điều hành chuyên nghiệp trong toàn công ty.
- Luôn gương mẫu, phát huy giá trị cốt lõi Công ty: sáng tạo - tốc độ - tin cậy tạo động lực phát triển, góp phần tích cực trong giải quyết khó khăn và thúc đẩy hệ thống đạt được các chỉ tiêu quan trọng.

- Chủ động, kịp thời đưa ra các quyết định để khắc phục khó khăn trong công tác thị trường, đấu thầu của khối xây lắp và SXCN, hạn chế được các ảnh hưởng xấu đến hoạt động SXKD.
- Điều chỉnh sơ đồ quản lý, thành lập mới phòng quản lý EPC đúng thời điểm, khắc phục được tình trạng quá tải trong công tác đấu thầu, đồng thời phát triển hiệu quả thị trường xây lắp ngoài ngành, lợi thế các hợp đồng EPC, tăng qui mô xây lắp trong dài hạn.
- Chỉ đạo tiếp tục ứng dụng các giải pháp thi công tiên tiến, đầu tư và vận hành hiệu quả máy móc, thiết bị mới, phát triển sản phẩm mới trong sản xuất và thi công;
- Kiên định và chỉ đạo sát sao mục tiêu đầu tư năng lượng và đầu tư BĐS theo kế hoạch năm 2018 và thúc đẩy kế hoạch đầu tư dài hạn.

Trên đây là toàn bộ báo cáo đánh giá thực hiện kế hoạch 2018 và các chỉ tiêu, mục tiêu kế hoạch 2019 của Hội đồng quản trị công ty.

Kính mong nhận được các ý kiến đóng góp tích cực và trách nhiệm của Đại hội, nhằm giúp HĐQT, Ban lãnh đạo công ty tiếp tục vững vàng, tự tin triển khai thành công các mục tiêu kế hoạch 2019 đồng thời bám sát các mục tiêu chiến lược dài hạn tạo đà cho PCC1 tiếp tục thành công và phát triển nhanh và bền vững.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trịnh Văn Tuấn



Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2019

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG
CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐIỆN I NĂM 2019**

Kính thưa: - Các Quý vị Cổ đông.
- Đoàn Chủ tịch Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ pháp lý:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2015;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lập Điện I (PCC1);
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 do PCC1 lập đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC) ngày 27 tháng 03 năm 2019.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về hoạt động của Ban kiểm soát, đánh giá việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD, tuân thủ các quy định của Nhà nước, thẩm định Báo cáo tài chính và đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban lãnh đạo như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2018

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần xây lập điện I có 03 thành viên được phân công 01 Trưởng ban phụ trách chung và 02 thành viên theo dõi các hoạt động khác do Trưởng ban phân công. Các thành viên trong Ban đã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2018 và hoạt động SXKD của Công ty cụ thể:

1. Giám sát việc tuân thủ pháp luật và thực hiện Điều lệ Công ty:

Ban kiểm soát đã hoạt động bám sát các nội dung được thông qua tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên, các quy định tại Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng quản trị và quy chế nội bộ của Công ty.

2. Kiểm soát hoạt động quản lý và điều hành Công ty:

a. Hội đồng quản trị:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty: 05 thành viên (trong các kỳ họp của HĐQT Công ty có đại diện của Quỹ Dragon Capital tham dự)

Các thành viên của Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra những nghị quyết quản trị kịp thời. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

Hội đồng quản trị thông qua các cuộc họp định kỳ, đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định để thực thi nhiệm vụ quản lý điều hành các hoạt động của Công ty:

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị để các thành viên tập trung thực hiện các công việc của Công ty có liên quan đến lĩnh vực cá nhân thành viên đó phụ trách.
 - Thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2018:
 - + Giao Tổng giám đốc xây dựng cụ thể kế hoạch thực hiện hoạt động SXKD của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đề ra.
 - + Văn bản số 41/PLYK-PCC1-HĐQT ngày 02/7/2018 về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017.
 - + Nghị quyết số 25/NQ-PCC1-HĐQT ngày 05/7/2018 về việc triển khai phương án phát hành riêng lẻ cổ phiếu năm 2017.
 - + Văn bản số 40/PLYK-PCC1-HĐQT ngày 21/06/2018 về việc Lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là Công ty kiểm toán BCTC Công ty mẹ, các đơn vị thành viên và BCTC hợp nhất năm 2018.
 - + Văn bản số 39/PLYK-PCC1-HĐQT ngày 14/06/2018 về việc Thông qua phương án chuyển nhượng Dự án thủy điện Mông Ân; Đổi tên chủ sở hữu Dự án thủy điện Mông Ân từ Công ty CP Xây lắp điện I sang Công ty CP Đầu tư Năng lượng Miền Bắc (PCC1 sở hữu 90% vốn điều lệ).
 - + Văn bản số 42/PLYK-PCC1-HĐQT ngày 05/7/2018 về việc Thông qua kế hoạch tiếp tục góp phần vốn PCC1 còn phải góp vào Công ty CP đầu tư năng lượng Miền Bắc với tư cách là cổ đông chính để thực hiện Dự án thủy điện Mông Ân..
 - + Quyết định số 32/QĐ -PCC1-HĐQT ngày 16/8/2018 về việc mua cổ phần tại Công ty cổ phần TM đầu tư Tiến Bộ nhằm phát triển quỹ đất phục vụ cho đầu tư các dự án bất động sản.
 - + Nghị quyết số 39/NQ-PCC1-HĐQT ngày 28/9/2018 về việc Thông qua thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.
 - + Văn bản số 49/PLYK-PCC1-HĐQT ngày 17/12/2018 về việc Thông qua phương án góp vốn điều lệ lần 2 năm 2018 Công ty cổ phần đầu tư Năng lượng Miền Bắc.
- Một số văn bản liên quan đến phê duyệt hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo đảm tiền vay để thực hiện dự án Thủy điện Bảo lạc B.
- Phê duyệt công tác cán bộ:
 - + Biên bản số 29a/BB-PCC1-HĐQT ngày 28/05/2018 về việc Thông qua phương án thành lập Phòng quản lý dự án EPC và bổ nhiệm các chức vụ quản lý PCC1.
 - + Văn bản số 47/PLYK-PCC1-HĐQT ngày 25/09/2018 về việc lấy ý kiến thông qua phương án dừng hoạt động phòng nghiên cứu phát triển; Thông qua phương án cho ông Trần Anh Tuấn thôi giữ chức trưởng phòng, điều chuyển bổ nhiệm giữ chức trợ lý Tổng Giám đốc;
 - + Biên bản số 30/BB-PCC1-HĐQT ngày 14/12/2018 về việc Thông qua tờ trình số 2826 Tr-PCC1-TCNS về việc bổ nhiệm Ông Vũ Ánh Dương giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc PCC1.
- Và một số văn bản lấy ý kiến Hội đồng quản trị thông qua việc thành lập các chi nhánh, sắp xếp lại bộ máy quản lý và bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo của các Công ty thành viên.
- Phê duyệt kế hoạch đấu thầu, kết quả đấu thầu các gói thầu dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ thông qua, bám sát chiến lược Công ty đã đặt ra. HĐQT luôn tuân thủ Điều lệ Công ty, luật pháp nhà nước. Đồng thời cùng với Ban lãnh đạo Công ty đưa ra các giải pháp hiệu quả, nhằm giảm thiểu chi phí để đạt được lợi nhuận cao đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

b. Ban lãnh đạo Công ty:

Với sự chỉ đạo sát sao, sự đổi mới kịp thời trong công tác điều hành của Ban lãnh đạo Công ty, sự nỗ lực cố gắng của đội ngũ cán bộ các phòng ban chuyên môn và các đơn vị thành viên, Ban lãnh đạo đã khẳng định vai trò lãnh đạo, khẳng định vị thế, hình ảnh của Công ty trên thị trường. Năm 2018, Công ty đã đạt được các kết quả như sau:

- Kết quả kinh doanh khối bất động sản, phát điện, kinh doanh thương mại đạt kết quả tốt vượt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận.
- Khối xây lắp điện: Mở rộng thị trường, phát triển các dự án của các Chủ đầu tư ngoài ngành thuộc lĩnh vực điện mặt trời, điện gió, các dự án đặc thù...
- Hoàn thiện điều chỉnh báo cáo chiến lược Công ty 2018-2022, tầm nhìn 2030.
- Đáp ứng nguồn vốn kinh doanh và đầu tư để triển khai hoạt động SXKD.
- Đảm bảo công việc ổn định, thu nhập bình quân toàn Công ty đạt: 12,59 triệu đồng/người/ tháng đạt 95% so với kế hoạch đặt ra.

Ngoài ra, Ban lãnh đạo Công ty phối hợp với các tổ chức Đảng, đoàn thể trong Công ty để tăng cường công tác điều hành quản lý và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

3. Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty:

a. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

a.1 Kết quả đạt được: (Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán)

- Doanh thu	:	5.084,421 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	466,549 tỷ đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước	:	252,597 tỷ đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	:	3.514 đồng

a.2 Hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2018, Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ theo nghị quyết số 01 ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên về việc tăng vốn điều lệ bằng việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017 như sau:

- Tỷ lệ trả cổ tức: 15% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành.
- Đối tượng được trả cổ tức: là các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2017.
- Số lượng cổ phiếu phát hành tăng thêm do trả bằng cổ tức: 17.317.452 cổ phiếu, tương ứng với số vốn điều lệ tăng thêm là 173,175 tỷ đồng.
- Ngày hoàn thành: Quý 3/2018
- Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức.

Do vậy, Vốn điều lệ Công ty tại ngày 31/12/2018: 1.327,703 tỷ đồng.

Thực hiện Nghị quyết số 39/NQ-PCC1-HĐQT ngày 28/9/2018 về việc Thông qua thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, việc huy động vốn từ việc phát hành này đã được sử dụng để thực hiện dự án thủy điện Bào lạc B và dự án bất động sản PCC1 Thanh xuân.

b. Công tác tài chính kế toán:

Các báo cáo tài chính hàng quý, năm của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của công ty tại từng thời điểm, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan, quản trị rủi ro. Công ty rất chú trọng xây dựng kế hoạch dòng tiền nhằm sử dụng đồng vốn có hiệu quả nhất.

c. Công tác tổ chức và quản lý của Công ty:

Công ty đang tiếp tục hoàn thiện bổ sung sửa đổi quy chế tiền lương cho phù hợp với quy định của luật và điều kiện thực tế của đơn vị, nhằm đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ cho người lao động. Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao, từ thiện... khơi dậy tinh thần đoàn kết sáng tạo trong mỗi CBCNV.

4. Phụ cấp của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty:

Thực hiện theo nghị quyết 01/NQ-PCC1-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Phụ cấp của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã nhận năm 2018 như sau:

Chủ tịch HĐQT: 120 triệu đồng/năm; UVHĐQT: 24 triệu đồng/năm; TB kiểm soát: 72 triệu đồng/năm; thành viên Ban KS: 18 triệu đồng/năm; thư ký HĐQT: 18 triệu đồng/năm.

II. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2018:

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2018, kết thúc 31/12/2018 và thống nhất xác nhận nội dung cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo được quy định tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.
- Báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2018.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.
- Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ của các Tổ chức niêm yết trên Sở GDCK Hồ Chí Minh theo qui định về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

III. Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo:

Ban kiểm soát đã tham gia:

- Các kỳ họp của Hội đồng quản trị Công ty.
- Các kỳ họp kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty theo tháng, quý, tổng kết năm do Tổng giám đốc Công ty chủ trì.
- Hội đồng quản trị Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu. Hội đồng quản trị Công ty, Ban kiểm soát, Ban lãnh đạo và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

IV. Kết luận và kiến nghị:

1. Kết luận:

Các thành viên trong Ban Kiểm soát đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đã thể hiện được tính trung thực, khách quan trong công việc. Tuy nhiên, trong điều kiện môi trường kinh doanh luôn thay đổi, kinh tế vĩ mô chưa ổn định thì công tác kiểm soát cũng không tránh khỏi những tồn tại mà Ban Kiểm soát cần phải quan tâm, nỗ lực và hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới. Để đảm bảo công tác quản lý điều hành của Công ty được tốt hơn, cần tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo và các phòng ban Công ty.

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu Báo cáo tài chính năm 2018 do PCC1 lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC). Xét trên các khía cạnh trọng yếu thì Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của PCC1.

2. Kiến nghị:

Bên cạnh những kết quả, thành tích mà Công ty đã đạt được trong năm qua. Để xây dựng Công ty có thương hiệu mạnh của Việt Nam trong các lĩnh vực kinh doanh, tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận đảm bảo lợi ích cho cổ đông, BKS có một số kiến nghị Công ty các nội dung sau:

- Bám sát các mục tiêu chiến lược Công ty điều chỉnh năm 2018-2022, tầm nhìn 2030.
- Tiếp tục khai thác nguồn vốn giá rẻ và kiểm soát hiệu quả hơn nữa về sử dụng dòng tiền, đáp ứng kịp thời nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển với mục tiêu tăng trưởng cao.
- Đầu tư công nghệ quản lý và công nghệ thi công tiên tiến, áp dụng quản lý phần mềm mới trong quản lý dự án.
- Tiếp tục nâng cao quản trị rủi ro và hệ thống quản lý chất lượng theo ISO.
- Hoàn thiện các chính sách với người lao động, cơ chế thi đua khen thưởng tạo động lực thu hút các nguồn nhân lực có chất lượng cao.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019. Ban kiểm soát xin đề ra Kế hoạch hoạt động của Ban năm 2019 như sau:

- Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước; Giám sát tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch điều chỉnh thực hiện mục tiêu chiến lược giai đoạn 2018-2022 tầm nhìn 2030.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2019. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Theo dõi, kiểm tra và giám sát quá trình chuẩn bị, triển khai và quyết toán các dự án đầu tư đã được duyệt.
- Phối hợp với HĐQT, Ban lãnh đạo, các phòng ban Công ty trong việc quản lý vốn chủ sở hữu và quản lý phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác.

Thay mặt BKS, chúng tôi xin chân thành cảm ơn HĐQT, Ban lãnh đạo, các phòng ban đơn vị, các cổ đông và CBCNV Công ty đã hỗ trợ và tạo điều kiện cho chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ.

Trên đây là toàn bộ nội dung BKS báo cáo Đại hội đồng cổ đông. Kính mong Quý Cổ đông đóng góp ý kiến để BKS làm tốt chức năng, nhiệm vụ cổ đông giao phó và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Nguyễn Thị Hải Hà

**TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**
V/v: Nội dung thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2018; Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức năm 2019.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

(Theo Phụ lục số 01 đính kèm)

2. Trả cổ tức năm 2018:

- Trả cổ tức năm 2018: Mức trả 20%/Vốn điều lệ, tương ứng số tiền theo mệnh giá là 265.539.720.000đ
- Hình thức: Trả 20% bằng cổ phiếu.
- Thời gian hoàn thành: Không muộn hơn quý III/2019.

3. Kế hoạch lợi nhuận, dự kiến chia cổ tức năm 2019:

- Lợi nhuận sau thuế: 423,868 tỷ đồng.
- Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/VĐL: 27%.
- Dự kiến chia cổ tức: 20%/Vốn điều lệ.

(Theo Phụ lục 02 đính kèm)

II. Đầu tư Năng lượng.

1. Đầu tư dự án Điện mặt trời Trung Thu - Điện Biên.

a. Các căn cứ:

- Dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam để áp dụng sau tháng 6 năm 2019;
- Chiến lược đầu tư Năng lượng của Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I.

b. Thông số chính của Dự án:

- Vị trí: nằm trên lòng hồ thủy điện Trung Thu, xã Pa Ham, huyện Mường Chà tỉnh Điện Biên;
- Công suất lắp máy dự kiến: 100 MW;
- Tổng mức đầu tư: 1.495 tỷ đồng;
- IRR>12,5%;

- Hình thức đầu tư: B.O;
- Nguồn vốn đầu tư: gồm vốn tự có và vốn huy động, trong đó vốn tự có tham gia tối thiểu 20% TMĐT, còn lại là vốn huy động thông qua hình thức phát hành trái phiếu doanh nghiệp.
- Tiến độ:
 - + Khởi công: Quý IV/2019;
 - + Hoàn thành: Quý III/2020.

c. Đánh giá tính hiệu quả của dự án:

Dự án có nhiều thuận lợi để triển khai đầu tư:

- Dự án tận dụng được mặt bằng lòng hồ và khu vực bán ngập hồ thủy điện Trung Thu, không phải thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng.
- Dự án có thể đấu nối lên lưới điện 110kV hiện có của TĐ Trung Thu để giảm chi phí đầu tư.
- Lưới điện khu vực Miền Bắc có khả năng đáp ứng truyền tải toàn bộ công suất phát của nhà máy vào hệ thống điện Quốc gia, trong khi lưới điện khu vực Miền Trung sẽ quá tải khi các dự án điện mặt trời đã được quy hoạch đồng thời đi vào hoạt động. Khoảng cách từ nhà máy đến trung tâm phụ tải khu vực phía Bắc gần hơn so với khu vực miền Trung, Tây Nguyên.
- Tại vùng khảo sát Dự án, cường độ bức xạ năng lượng mặt trời thuộc vùng 2 và cao nhất khu vực Miền Bắc.

d. Nội dung trình:

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông nghị quyết thông qua các nội dung:

- Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Điện mặt trời Trung Thu- Điện Biên;
- Hình thức đầu tư: góp vốn đầu tư vào Công ty thành lập mới, trong đó PCC1 nắm giữ cổ phần không nhỏ hơn 51% vốn điều lệ;
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung đầu tư và quyết định thời điểm khởi công dự án phù hợp với kế hoạch đầu tư dài hạn của PCC1.

2. Nghiên cứu đầu tư các dự án điện gió.

a. Các căn cứ:

- Quyết định số: 39/2018/QĐ-TTg ngày 10/09/2018 của Thủ tướng chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 37/2011/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2011 về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam;
- Chiến lược đầu tư năng lượng của Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I.

b. Nội dung trình:

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông nghị quyết thông qua nội dung: Chấp thuận chủ trương nghiên cứu phát triển các dự án điện gió có điều kiện phù hợp để thực hiện khảo sát, đầu tư với các tiêu chí:

- Dự án ở vùng có trữ lượng gió đảm bảo hiệu quả mục tiêu của dự án;

- Dự án thuận lợi về đầu nối lên lưới điện, lưới điện khu vực đáp ứng khả năng truyền tải toàn bộ công suất phát của nhà máy vào hệ thống điện Quốc gia;
- Dự án có chỉ tiêu kinh tế hiệu quả tương đương với các dự án năng lượng PCC1 đang đầu tư (chỉ tiêu IRR 12%);
- Công suất: 100 MW;
- Các thông số dự án được báo cáo Đại hội khi có số liệu nghiên cứu cụ thể;
- Hình thức đầu tư: M&A hoặc hợp tác kinh doanh.

3. Đầu tư dự án Nhà máy thủy điện Bảo Lạc A.

a. Các căn cứ:

- Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2018 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc Quyết định chủ trương đầu tư dự án thủy điện Bảo Lạc A, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng;
- Căn cứ báo cáo điều chỉnh quy hoạch thủy điện Bảo Lạc A do đơn vị tư vấn lập.

b. Thông số chính của Dự án:

- Vị trí: nằm trên địa bàn xã Cô Ba, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng;
- Công suất lắp máy: 30 MW;
- Điện lượng trung bình năm: 116,581 triệu kWh;
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 862,899 tỷ đồng;
- Chỉ tiêu kinh tế:
 - o NPV = 123,35 tỷ đồng;
 - o IRR = 12,20%.
- Hình thức đầu tư: B.O
- Nguồn vốn: tự có/vay tín dụng: 30/70; dự kiến vay tín dụng trong nước;

c. Tiến độ:

- Khởi công: Quý I/2020;
- Hoàn thành: Quý III/2022.

d. Nội dung trình:

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông nghị quyết thông qua các nội dung:

- Phê duyệt chủ trương điều chỉnh quy hoạch và thực hiện đầu tư dự án thủy điện Bảo Lạc A;
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung đầu tư và quyết định thời điểm khởi công dự án phù hợp với kế hoạch đầu tư dài hạn của PCC1.

4. Đầu tư dự án Nhà máy thủy điện Thượng Hà.

a. Các căn cứ:

- Công văn số 52/UBND-CN ngày 04 tháng 1 năm 2019 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc đồng ý chủ trương nghiên cứu, khảo sát, bổ sung thủy điện Khánh

Xuân và thủy điện Thượng Hà, huyện Bảo Lạc vào Quy hoạch thủy điện nhỏ tỉnh Cao Bằng;

- Báo cáo bổ sung quy hoạch do đơn vị tư vấn lập.

b. Thông số chính của Dự án:

- Vị trí: nằm trên địa bàn xã Thượng Hà, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng;
- Công suất lắp máy: 13 MW;
- Điện lượng trung bình năm: 44,375 triệu kWh;
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 349,033 tỷ đồng;
- Chỉ tiêu kinh tế:
 - o NPV = 32,93 tỷ đồng;
 - o IRR = 11,17%.
- Hình thức đầu tư: B.O;
- Nguồn vốn: tự có/vay tín dụng: 30/70; dự kiến vay tín dụng trong nước.

c. Tiến độ:

- Khởi công: Quý II/2020;
- Hoàn thành: Quý IV/2022.

d. Nội dung trình:

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông nghị quyết thông qua các nội dung:

- Phê duyệt chủ trương xin bổ sung quy hoạch và đầu tư dự án thủy điện Thượng Hà;
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung đầu tư và quyết định thời điểm khởi công dự án phù hợp với kế hoạch đầu tư dài hạn của PCC1.

III. Đầu tư bất động sản.

1. Các căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xây lắp điện 1 đã được Đại hội cổ đông thông qua;
- Căn cứ chiến lược đầu tư BĐS giai đoạn 2018-2022 của Công ty;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019.

2. Thông tin chung về dự án dự kiến đầu tư mới:

a. Quy mô dự án:

- + Sản phẩm: - Nhà chung cư cao tầng (Phân khúc trung cấp);
- Nhà thấp tầng.
- + Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.000÷2.500 tỷ đồng.
- + Tổng diện tích khu đất nghiên cứu: 1,0 ha đến 3 ha.

b. Vị trí địa lý: Quận nội thành Hà Nội.

c. Diện tích căn hộ: Từ 60 m² đến 100 m².

- d. Doanh thu dự kiến: 1.150 ÷ 2.600 tỷ đồng.
- e. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế: Đạt tối thiểu 10% doanh thu .
- f. Thời gian phát triển dự án trong năm 2019, đầu tư từ 2020 ÷ 2021.
- g. Nguồn vốn: Vốn tự có, vốn vay và vốn huy động từ khách hàng.
- h. Hình thức đầu tư: M&A hoặc hợp tác đầu tư liên danh liên kết.

3. Nội dung trình:

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông:

- Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án với các nguyên tắc nêu trong mục III.2.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định thực hiện các nội dung đầu tư của dự án.

IV. Kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ năm 2019 từ việc chia cổ tức bằng cổ phiếu.

1. Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018.

- + Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I;
- + Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông;
- + Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu;
- + Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 132.770.294 cổ phiếu;
- + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 132.769.862 cổ phiếu;
- + Số lượng cổ phiếu quỹ: 432 cổ phiếu;
- + Số lượng CP phát hành lần này/Tổng số CP đang lưu hành: 20%;
- + Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2018, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 8 cổ phiếu, số cổ phiếu trả cổ tức tạm tính theo tỷ lệ phát hành là $8 \times 0,2 = 1,6$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống, số cổ phiếu trả cổ tức mà cổ đông Nguyễn Văn A được nhận là 1 cổ phiếu; 0,6 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ;
- + Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 26.553.972 cổ phiếu;
- + Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: 265.539.720.000 đồng;
- + Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc quyền sở hữu của cổ đông Công ty mẹ trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán ngày 31/12/2018;
- + Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2018;
- + Hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế;
- + Thời gian phát hành dự kiến: Không muộn hơn quý III/2019;
- + Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức.

2. Nội dung trình.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung:

- Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018 và tăng vốn điều lệ theo nội dung trình bày tại Mục 1 phần IV.
- Xử lý các vấn đề phát sinh khác trong quá trình phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo quy định hiện hành.
- Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ 2019 từ việc chia cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu, cụ thể như sau:
 - + Lập các văn bản, hồ sơ báo cáo phát hành nộp UBCK Nhà nước;
 - + Lựa chọn thời gian chốt danh sách cổ đông và phân phối cổ phiếu thích hợp;
 - + Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan để hoàn thành việc phát hành;
 - + Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện việc đăng ký điều chỉnh tăng vốn Điều lệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, và sửa đổi nội dung của Điều lệ (phần nội dung liên quan đến vốn điều lệ) tương ứng với số cổ phần phát hành thêm theo kết quả của phương án phát hành;
 - + Thực hiện các công việc cần thiết để tiến hành đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX);
 - + Thực hiện các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để chia cổ tức nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và lợi ích hợp pháp của Công ty.

V. Kế hoạch huy động vốn cho Dự án đầu tư điện mặt trời bằng phát hành trái phiếu riêng lẻ:

1. Các căn cứ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Nghị định Số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 quy định về phát hành trái phiếu Doanh nghiệp;
- Căn cứ điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I;
- Căn cứ nhu cầu vốn đầu tư dự án nhà máy điện mặt trời.

2. Nội dung trình:

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung:

2.1. Phương án phát hành trái phiếu:

- Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I (Công ty).
- Loại Trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, có bảo đảm bằng tài sản.
- Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành trái phiếu theo quy định tại Nghị định số 163/2011/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ về Quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Đồng tiền phát hành và thanh toán Trái phiếu: Đồng Việt Nam (VNĐ).
- Tổng giá trị phát hành dự kiến: 1.280.000.000.000 đồng.

- Hình thức trái phiếu: Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ.
- Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000.000 đồng/Trái phiếu.
- Kỳ hạn trái phiếu dự kiến: 10 năm kể từ ngày phát hành Trái phiếu.
- Lãi suất Trái phiếu: Ủy quyền cho HĐQT quyết định phù hợp với kỳ hạn của Trái phiếu và theo lãi suất thị trường tại thời điểm chào bán, sau đó báo cáo kết quả tại Đại hội cổ đông gần nhất.
- Đối tượng phát hành: Phát hành riêng lẻ cho tổ chức tài chính được lựa chọn.
- Mục đích phát hành trái phiếu: Tăng quy mô vốn hoạt động cho Doanh nghiệp, cụ thể là để thực hiện góp vốn theo hình thức hợp tác đầu tư với chủ đầu tư (hợp đồng hợp tác kinh doanh) để thực hiện Dự án Nhà máy điện Mặt trời Trung Thu - Điện Biên.
- Phương án sử dụng vốn: Ủy quyền cho HĐQT quyết định căn cứ nhu cầu của Công ty.
- Nguồn thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Từ nguồn tiền thu được từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các dự án năng lượng mặt trời và các nguồn tiền hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
- Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Ủy quyền cho HĐQT quyết định trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư.
- Thời điểm phát hành dự kiến: Từ Quý 2 năm 2019 đến Quý 1 năm 2020.

2.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định phương án phát hành chi tiết, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: lựa chọn đối tượng phát hành, lựa chọn thời điểm chào bán, phương thức bảo đảm, tài sản bảo đảm cho Trái phiếu và các điều khoản điều kiện cụ thể của trái phiếu (như lãi suất trái phiếu, kỳ hạn trái phiếu, khối lượng phát hành, phương thức thanh toán gốc, ...) trên cơ sở phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Hội đồng quản trị được ủy quyền chỉnh sửa phương án phát hành nếu thấy cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thị trường và nhu cầu vốn của dự án;
- Lựa chọn tổ chức tư vấn, đại lý phát hành;
- Quyết định nội dung hoặc ủy quyền cho người có thẩm quyền để quyết định, thực hiện toàn bộ các nội dung liên quan đến việc phát hành trái phiếu bao gồm nhưng không giới hạn việc ký kết, phê duyệt các tài liệu liên quan đến đợt phát hành;
- Thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước để việc phát hành Trái phiếu của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định.

VI. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty.

1. Các căn cứ.

- Căn cứ qui định của pháp luật hiện hành;
- Căn cứ thực tế năng lực cán bộ và mục tiêu chiến lược của công ty giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung trình.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông 2019 thông qua nội dung: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty.

VII. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông nghị quyết mức phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký năm 2019 như sau:

+ Chủ tịch HĐQT:	10.000.000 đồng/tháng.
+ Ủy viên HĐQT:	2.000.000 đồng/tháng.
+ Trưởng Ban kiểm soát:	6.000.000 đồng/tháng.
+ Ủy viên Ban kiểm soát:	1.500.000 đồng/tháng.
+ Thư ký HĐQT:	1.500.000 đồng/tháng.

VIII. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2019.

Công ty sẽ lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập dựa trên cơ sở đảm bảo đúng các quy định của Nhà nước, các yêu cầu của Công ty và đảm bảo tốt nhất quyền lợi của các cổ đông.

Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và các Công ty con.

IX. Sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty.

1. Các căn cứ.

Ngày 26/04/2018, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua Nghị quyết số 01/NQ – PCC1-ĐHĐCĐ phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, tỷ lệ chi trả 15%. Ngày 19/09/2018, Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh gửi Quyết định số 362/QĐ-SGDHCM cho Công ty CP Xây lắp điện I được niêm yết bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành là 17.317.452 cổ phiếu (Bằng chữ: Mười bảy triệu, ba trăm mười bảy nghìn bốn trăm năm mươi hai cổ phiếu). Như vậy, sau đợt phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu, tổng số cổ phần và tổng vốn Điều lệ của Công ty CP Xây lắp Điện I như sau: Tổng số cổ phần sau khi phát hành cổ phiếu: 132.770.294 cổ phiếu (Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn, hai trăm chín mươi tư cổ phiếu). Tổng vốn Điều lệ sau khi phát hành cổ phiếu: 1.327.702.940.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn, ba trăm hai mươi bảy tỷ, bảy trăm lẻ hai triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng). Ngày 18/10/2018, Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở KH&ĐT TP Hà Nội đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 18 cho Công ty CP Xây lắp Điện I ghi nhận số vốn Điều lệ sau khi phát hành cổ phiếu.

2. Nội dung trình.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sửa đổi khoản 1, Điều 5 của Điều lệ. Chi tiết nội dung sửa đổi:

“1. Vốn điều lệ của Công ty hiện nay 1.327.702.940.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn, ba trăm hai mươi bảy tỷ, bảy trăm lẻ hai triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng). Vốn điều lệ được thay đổi ngày 18/10/2018.

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 132.770.294 cổ phần (Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn, hai trăm chín mươi tư cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.”

Trên đây là các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình đại hội xem xét và quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Văn Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐIỆN I
POWER CONSTRUCTION JSC., NO.1

Trụ sở: Số 583 Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Hà Nội - Việt Nam
Điện thoại: 024 3845 6329 Fax: 024 3823 1997
Website: www.pcc1.vn Email: info@pcc1.vn



Phụ lục 01: KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018
(Đính kèm Tờ trình số /TTr-PCC1-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty)

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế TNDN phản ánh trên BC KQKD hợp nhất năm 2018		466,549,998,401
II	Lợi nhuận sau thuế TNDN phản ánh trên BC KQKD riêng năm 2018		294,757,806,951
1	Lợi nhuận sau thuế từ KQKD năm 2018		260,476,272,068
2	Lợi nhuận được chia từ việc đầu tư vào các công ty con năm 2017		34,281,534,883
III	Trích các quỹ tại Công ty mẹ		79,584,607,877
1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	5%	14,737,890,348
2	Quỹ đầu tư phát triển	10%	29,475,780,695
3	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	2%	5,895,156,139
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	10%	29,475,780,695
IV	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 trên BCTC riêng sau khi trích quỹ (IV)=(II) - (III)		215,173,199,074



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐIỆN I
POWER CONSTRUCTION JSC., NO.1

Trụ sở: Số 583 Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Hà Nội - Việt Nam
 Điện thoại: 024 3845 6329 Fax: 024 3823 1997
 Website: www.pcc1.vn Email: info@pcc1.vn



Phụ lục 02: CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN THỰC HIỆN SXKD NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019-2020
 (Đính kèm Tờ trình số /TTr-PCC1-HDQT của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	Các chỉ tiêu cơ bản	Đơn vị	Thực hiện năm 2017	Năm 2018		Kế hoạch năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ		
				Kế hoạch	Thực hiện			(3)/(1)	(3)/(2)	(4)/(3)
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8
I	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tr.đồng	4,634,317	6,168,575	5,277,618	8,325,344	0	114%	86%	158%
1	Xây lắp điện		2,011,361	3,085,936	1,914,660	3,899,487		95%	62%	204%
2	Sản xuất công nghiệp	Tr.đồng	507,926	567,286	550,302	1,271,348		108%	97%	231%
3	Đầu tư dự án bất động sản	Tr.đồng	424,214	571,321	361,762	749,734		85%	63%	207%
4	Đầu tư dự án thủy điện	Tr.đồng	801,445	1,009,476	993,400	1,464,951		124%	98%	147%
5	Sản xuất kinh doanh khác	Tr.đồng	889,372	934,557	1,457,495	939,824		164%	156%	64%
II	Tổng doanh thu	Tr.đồng	3,160,556	5,643,457	5,084,422	6,042,936	6,486,903	161%	90%	119%
1	Xây lắp điện		1,700,440	2,581,310	1,730,664	3,213,726		102%	67%	186%
2	Sản xuất công nghiệp	Tr.đồng	375,625	510,667	498,869	1,148,619		133%	98%	230%
3	Đầu tư dự án bất động sản	Tr.đồng	15,377	1,194,484	968,609	234,986		6299%	81%	24%
4	Đầu tư dự án thủy điện	Tr.đồng	279,396	508,679	559,423	591,030		200%	110%	106%
5	Sản xuất kinh doanh khác	Tr.đồng	789,718	848,316	1,326,857	854,576		168%	156%	64%
III	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	236,661	458,745	466,550	423,868	557,807	197%	102%	91%
	Lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%		8.1%	9.2%	7.0%	8.6%			
2	Lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ bình quân	%	20%	35%	35%	27%				
3	Lợi nhuận sau thuế/VCSH	%	8.41%		14.23%	11.66%				
4	Vốn điều lệ	Tr.đồng	1,154,528	1,327,707	1,327,707	1,593,249				
5	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	2,813,992		3,277,687	3,635,174				
IV	Trích nộp ngân sách	Tr.đồng	144,627	250,020	252,597	249,323		175%	101%	99%
1	Thuế VAT	Tr.đồng	61,380	83,948	99,341	120,178				
2	Thuế xuất nhập khẩu	Tr.đồng	2,806	469		15				
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr.đồng	48,849	103,598	88,786	64,827				
4	Thuế thu nhập cá nhân	Tr.đồng	2,725	2,499	3,005	3,086				
5	Thuế tài nguyên	Tr.đồng	18,261	38,799	37,598	38,305				
6	Thuế đất, thuế đất	Tr.đồng	5,432	3,738	4,401	4,401				
7	Các khoản phải nộp khác	Tr.đồng	5,175	16,969	19,466	18,511				
V	Tỷ lệ chia cổ tức	%	15%	20%	20%	20%				
VI	Tổng quỹ lương CBNV	Tr.đồng	170,270	213,210	201,829	232,104		119%	95%	115%
VII	Lao động và thu nhập									
1	Lao động bình quân	Người	1,336	1,346	1,335	1,346		100%	99%	101%
2	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/tháng	12.10	13.20	12.59	14.37		104%	95%	114%

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
(dự thảo)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐIỆN I

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp điện I;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Xây lắp điện I ngày 11/4/2019;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các báo cáo sau:

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản trong SXKD năm 2018:

Giá trị sản xuất kinh doanh : 5.277,62 tỷ đồng; Đạt: 86% KH.

Tổng doanh thu : 5.084,42 tỷ đồng; Đạt: 90% KH.

Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ : 466,55 tỷ đồng; Đạt 102% KH.

Tỷ lệ Lợi nhuận/Vốn điều lệ : 35%

Tỷ lệ Lợi nhuận/VCSH : 15%

Trích nộp ngân sách : 252.60 tỷ đồng

Tổng quỹ lương : 201,82 tỷ đồng

Thu nhập BQ toàn Công ty: 12,59 triệu đồng/người/tháng. Đạt 95% KH.

- Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2019:

Giá trị SXKD : 8.325,34 tỷ đồng;

Doanh thu : 6.042,94 tỷ đồng;

Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ : 423,86 tỷ đồng;

Trích nộp ngân sách : 249,32 tỷ đồng;

Tổng quỹ lương : 232,10 tỷ đồng.

Thu nhập bình quân của người lao động: 14,37 tr.đồng/người/tháng – tăng 14%.

2. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018.
3. Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
4. Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát Công ty năm 2018.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các nội dung sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2018; Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức năm 2019.

1.1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo Nghị quyết này.

1.2. Thông qua phương án trả cổ tức năm 2018

- Trả cổ tức năm 2018: Mức trả 20%/Vốn điều lệ, tương ứng số tiền theo mệnh giá là 265.539.720.000 đồng.
- Hình thức: Trả 20% bằng cổ phiếu.
- Thời gian hoàn thành: Không muộn hơn quý III/2019.

1.3. Thông qua kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức năm 2019.

- Lợi nhuận sau thuế: 423,868 tỷ đồng.
- Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/VĐL: 27%.
- Dự kiến chia cổ tức: 20%/Vốn điều lệ.

Chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo Nghị quyết này.

2. Đầu tư năng lượng

2.1. Đầu tư dự án Điện mặt trời Trung Thu - Điện Biên

- Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Điện mặt trời Trung Thu- Điện Biên;
- Hình thức đầu tư: góp vốn đầu tư vào Công ty thành lập mới, trong đó PCC1 nắm giữ cổ phần không nhỏ hơn 51% vốn điều lệ;
- Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung đầu tư và quyết định thời điểm khởi công dự án phù hợp với kế hoạch đầu tư dài hạn của PCC1.

2.2. Đầu tư các dự án điện gió

Chấp thuận chủ trương nghiên cứu phát triển các dự án điện gió có điều kiện phù hợp để thực hiện khảo sát, đầu tư với các tiêu chí:

- Dự án ở vùng có trữ lượng gió đảm bảo hiệu quả mục tiêu của dự án;
- Dự án thuận lợi về đấu nối lên lưới điện, lưới điện khu vực đáp ứng khả năng truyền tải toàn bộ công suất phát của nhà máy vào hệ thống điện Quốc gia;
- Dự án có chỉ tiêu kinh tế hiệu quả tương đương với các dự án năng lượng PCC1 đang đầu tư (chỉ tiêu IRR12%);
- Công suất: 100 MW;
- Các thông số dự án được báo cáo Đại hội khi có số liệu nghiên cứu cụ thể;
- Hình thức đầu tư: M&A hoặc hợp tác kinh doanh.

2.3. Đầu tư dự án Nhà máy thủy điện Bảo Lạc A

- Phê duyệt chủ trương điều chỉnh quy hoạch và thực hiện đầu tư dự án thủy điện Bảo Lạc A;

- Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung đầu tư và quyết định thời điểm khởi công dự án phù hợp với kế hoạch đầu tư dài hạn của PCC1.
- 2.4. Đầu tư dự án Nhà máy thủy điện Thượng Hà
- Phê duyệt chủ trương xin bổ sung quy hoạch và đầu tư dự án thủy điện Thượng Hà;
 - Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung đầu tư và quyết định thời điểm khởi công dự án phù hợp với kế hoạch đầu tư dài hạn của PCC1.

3. Đầu tư bất động sản

3.1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án mới với các nguyên tắc:

a. Quy mô dự án:

- Sản phẩm: + Nhà chung cư cao tầng (Phân khúc trung cấp);
- + Nhà thấp tầng;
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.000÷2.500 tỷ đồng;
- Tổng diện tích khu đất nghiên cứu: 1,0 ha đến 3 ha;

b. Vị trí địa lý: Quận nội thành Hà Nội;

c. Diện tích căn hộ: Từ 60 m² đến 100 m²;

d. Doanh thu dự kiến: 1.150÷ 2.600 tỷ đồng;

e. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế: Đạt tối thiểu 10% doanh thu;

f. Thời gian phát triển dự án trong năm 2019, đầu tư từ 2020-2021;

g. Nguồn vốn: Vốn tự có, vốn vay và vốn huy động từ khách hàng;

h. Hình thức đầu tư: M&A hoặc hợp tác đầu tư liên danh liên kết;

3.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định thực hiện các nội dung đầu tư của dự án.

4. Kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ năm 2019 từ việc chia cổ tức bằng cổ phiếu

- Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018 và tăng vốn điều lệ.
 - + Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần xây lắp điện I
 - + Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
 - + Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - + Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 132.770.294 cổ phiếu
 - + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 132.769.862 cổ phiếu
 - + Số lượng cổ phiếu quỹ: 432 cổ phiếu
 - + Số lượng CP phát hành lần này/Tổng số CP đang lưu hành: 20%.
 - + Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ.
 - + Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 26.553.972 cổ phiếu
 - + Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: 265.539.720.000 đồng

- + Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc quyền sở hữu của cổ đông Công ty mẹ trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán ngày 31/12/2018.
- + Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2018.
- + Hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế.
- + Thời gian phát hành dự kiến: Không muộn hơn quý III/2019.
- + Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức.
- Xử lý các vấn đề phát sinh khác trong quá trình phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo quy định hiện hành.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ 2019 từ việc chia cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu, cụ thể như sau :
 - + Lập các văn bản, hồ sơ báo cáo phát hành nộp UBCK Nhà nước;
 - + Lựa chọn thời gian chốt danh sách cổ đông và phân phối cổ phiếu thích hợp;
 - + Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan để hoàn thành việc phát hành;
 - + Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện việc đăng ký điều chỉnh tăng vốn Điều lệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, và sửa đổi nội dung của Điều lệ (phần nội dung liên quan đến vốn điều lệ) tương ứng với số cổ phần phát hành thêm theo kết quả của phương án phát hành;
 - + Thực hiện các công việc cần thiết để tiến hành đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX);
 - + Thực hiện các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để chia cổ tức nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và lợi ích hợp pháp của Công ty.

5. Kế hoạch huy động vốn cho Dự án đầu tư điện mặt trời bằng phát hành trái phiếu riêng lẻ

5.1. Thông qua phương án phát hành trái phiếu:

- Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Xây lắp Điện I (Công ty).
- Loại Trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, có bảo đảm bằng tài sản.
- Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành trái phiếu theo quy định tại Nghị định số 163/2011/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ về Quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Đồng tiền phát hành và thanh toán Trái phiếu: Đồng Việt Nam (VNĐ).
- Tổng giá trị phát hành dự kiến: 1.500.000.000.000 đồng.
- Hình thức trái phiếu: Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ
- Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000.000 đồng/Trái phiếu.
- Kỳ hạn trái phiếu dự kiến: 10 năm kể từ ngày phát hành Trái phiếu.

- Lãi suất Trái phiếu: Ủy quyền cho HĐQT quyết định phù hợp với kỳ hạn của Trái phiếu và theo lãi suất thị trường tại thời điểm chào bán, sau đó báo cáo kết quả tại Đại hội cổ đông gần nhất.
- Đối tượng phát hành: Phát hành riêng lẻ cho tổ chức tài chính được lựa chọn.
- Mục đích phát hành trái phiếu: Phát hành Trái phiếu để đầu tư cho dự án năng lượng Trung Thu - Điện Biên.
- Phương án sử dụng vốn: Ủy quyền cho HĐQT quyết định căn cứ nhu cầu của Công ty.
- Nguồn thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Từ nguồn tiền thu được từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các dự án năng lượng mặt trời và các nguồn tiền hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
- Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Ủy quyền cho HĐQT quyết định trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư.
- Thời điểm phát hành dự kiến: Từ Quý 2 năm 2019 đến Quý 1 năm 2020.

5.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định phương án phát hành chi tiết, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: lựa chọn đối tượng phát hành, lựa chọn thời điểm chào bán, phương thức bảo đảm, tài sản bảo đảm cho Trái phiếu và các điều khoản điều kiện cụ thể của trái phiếu (như lãi suất trái phiếu, kỳ hạn trái phiếu, khối lượng phát hành, phương thức thanh toán gốc, ...) trên cơ sở phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Hội đồng quản trị được ủy quyền chỉnh sửa phương án phát hành nếu thấy cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thị trường và nhu cầu vốn của dự án;
- Lựa chọn tổ chức tư vấn, đại lý phát hành;
- Quyết định nội dung hoặc ủy quyền cho người có thẩm quyền để quyết định, thực hiện toàn bộ các nội dung liên quan đến việc phát hành trái phiếu bao gồm nhưng không giới hạn việc ký kết, phê duyệt các tài liệu liên quan đến đợt phát hành;
- Thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước để việc phát hành Trái phiếu của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định.

6. Thông qua nội dung Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty

7. Phê duyệt thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2019.

STT	Chức danh	Thù lao 1 tháng (VNĐ)	Tổng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	2.000.000	24.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	6.000.000	72.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	1.500.000	18.000.000
5	Thư ký Công ty	1.500.000	18.000.000
	Cộng	18.000.000	216.000.000

8. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2019.

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty mẹ và các Công ty con đảm bảo đúng các quy định của Nhà nước, các yêu cầu của Công ty và đảm bảo tốt nhất quyền lợi của các cổ đông.

9. Sửa đổi khoản 1, Điều 5 Điều lệ Công ty

Thông qua nội dung sửa đổi khoản 1, Điều 5 của Điều lệ. Chi tiết nội dung sửa đổi:

“1. Vốn điều lệ của Công ty hiện nay 1.327.702.940.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn, ba trăm hai mươi bảy tỷ, bảy trăm lẻ hai triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng). Vốn điều lệ được thay đổi ngày 18/10/2018.

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 132.770.294 cổ phần (Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn, hai trăm chín mươi tư cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.”

Điều 3. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/4/2019. Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- UBCKNN, HOSE (Báo cáo);
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Các cổ đông;
- Lưu VP

Trịnh Văn Tuấn